



ĐẶC SAN Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH



Chào mừng

KỶ NIỆM 78 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
(22/12/1944 - 22/12/2022)

Số 25
Tháng 12/2022



Nhà Tư văn tại Khu Lưu niệm Đại thi hào Nguyễn Du

KHẢO CỨU HỆ THỐNG VĂN MIẾU, VĂN THÁNH Ở HÀ TĨNH

Bài và ảnh: NGUYỄN TÙNG LĨNH

Văn Miếu ở Việt Nam gắn liền với lịch sử nền giáo dục và khoa cử Nho học nước nhà. Văn miếu ra đời sớm nhất ở Việt Nam là Văn miếu Thăng Long, được xây dựng từ năm 1070 đời vua Lý Thánh Tông (1023 - 1072). Đối với Hà Tĩnh, do từng là địa bàn phân đầu của Đại Việt, lại là nơi diễn ra nhiều cuộc chiến tranh giữa Đàng Ngoài và Đàng Trong, nên việc xây dựng văn miếu, văn thánh ở Hà Tĩnh cũng diễn ra muộn hơn so với nhiều địa phương khác trong cả nước. Phải đến thời Lê trung hưng, khi có nhiều người Hà Tĩnh đỗ đạt cao, được bổ dụng vào chốn quan trường, việc học ngày càng phát triển thì việc xây dựng văn miếu, văn thánh mới có điều kiện hơn. Tuy nhiên, trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, thiên tai và chính sự tàn phá của con người, nhiều văn miếu, văn thánh ở Hà Tĩnh đã dần xuống cấp, đặc biệt là hệ thống văn thánh, văn chỉ của các xã đều hầu như mai một, nay không còn nữa.

Ngày nay, cùng với phong trào phục dựng các di tích Lịch sử - văn hóa thì một số di tích văn miếu, văn thánh ở Hà Tĩnh cũng đã được khôi phục, trùng tu, xây dựng lại, đây là nỗ lực lớn của Nhân dân và chính quyền từ cấp tỉnh đến các địa phương.

1. Văn miếu Tiên Điền

Sách Nghi Xuân địa chí của Lê Văn Diễm chép về Văn miếu Tiên Điền: "Văn miếu ở xã Tiên Điền. Từ thời Long Đức về trước lệ tế đình huyện ta thường tế ở Văn miếu Xuân Viên; vào thời vua Vĩnh Hựu nhà Lê (1735 - 1740) Xuân Nhạc công mới dời về đây. Năm Tân Hợi thời Tây Sơn (1971) quan Hiệp trấn Nguyễn Quang Dự vào đánh phá Tiên Điền, phóng hỏa đốt

cháy lan tràn chỉ còn lại tòa miếu thờ các vị thánh hiền trước, lợp ngói 3 gian mặt xây tường. Cách vài năm sau, con trai thứ 2 ông Xuân Nhạc là Nghị đình hầu Nguyễn Nệ (Đề) mới sửa sai lại... Năm Mậu Tuất thời Vua Minh Mạng (1838) làm thêm một tòa bái đường... Năm Canh Tý thời Minh Mạng (1840) xã Tiên Điền lợp ngói toàn thượng và mua sắm chiêng trống...".

Qua mô tả trên có thể thấy, kể từ sau lần trùng tu năm 1840, Văn miếu Tiên Điền cơ bản giữ nguyên vị trí như hiện nay, có hai tòa chính là Thượng điện và bái đường, về sau gọi là Nhà Văn Thánh và Nhà Tư văn. Văn Thánh thờ Khổng Tử và các vị đỗ đạt trong huyện, Nhà Tư văn dùng làm nơi để bình văn, đàm đạo văn chương.

Hiện nay, Văn miếu Nghi Xuân nằm trong quần thể di tích quốc gia đặc biệt Khu Lưu niệm Nguyễn Du. Năm 2020 - 2021, Nhà Văn Thánh và Nhà Tư văn (Văn miếu Nghi Xuân) được trùng tu, tôn tạo lại cùng với Dự án trùng tu, khôi phục hạng mục gốc di tích Khu Lưu niệm Nguyễn Du.

2. Văn Thánh xã Bùi La Nhân

Cùng thời Văn miếu Tiên Điền là Văn Thánh xã Đức Nhân, phủ Đức Quang, nay là xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ. Đây cũng là một trong những Văn Thánh có niên đại xây dựng sớm nhất ở Hà Tĩnh. Văn Thánh này được xây dựng vào tháng 2 năm Nhâm Tý 1732, hoàn thành vào tháng 8 năm Ất Mão 1735. Tại đây hiện vẫn còn lưu giữ một tấm bia đá cổ, đề là "Tạo thánh vũ bi", ghi chép lại quá trình xây dựng Văn Thánh. Đặc biệt, tấm bia này còn ghi rõ họ tên 72 vị, trong đó có 2 Tiến sĩ khoa Quý Sửu (1733) cùng các chức sắc khác gồm trong huyện tham gia, góp công xây dựng Nhà Văn Thánh, đó

(Xem tiếp bia 3)

(Tiếp theo bài 4)

là: Đệ tam giáp Đồng Tiến sĩ xuất thân Phan Như Khuê và Đệ tam giáp Đồng Tiến sĩ xuất thân Nguyễn Hoàn...

Sách *Văn bia Hà Tĩnh* cũng ghi rõ: “Đoái nghĩ, quan Thị nội Giám ti Lễ giám Tổng thái giám Tham đốc Tỉnh Quận Công Bùi Phan Hữu, sớm theo hầu vua, dẫn thân trên đường hoạn lộ, tận tụy tinh tế phụng sự nơi cung cấm, vẫn giữ lòng thanh cao trong sáng; tấm lòng cung kính quyến luyến sự dạy dỗ của thánh hiền nơi học cung. Bên suy bên tính, thực muốn truy nguồn, mà cùng bàn cách làm rạng rỡ dấu tích xưa. Thế là ngày ngày tốt tháng trọng xuân năm Nhâm Tý, khéo chọn gỗ tốt, chế thành vòng tròn, hợp thợ làm nhà, lầu gác quy cũ...”

Sau một thời gian dài xuống cấp, đến năm 2016, xã Đức Nhân (nay là Bùi La Nhân) đã tiến hành trùng tu lại Văn Thánh, gồm ba gian, tường xây bit đốc, hệ thống cột, vì, xà... cơ bản được giữ lại từ nếp nhà cũ. Năm 2017, Nhà Văn Thánh này đã được xếp hạng di tích Lịch sử - văn hóa cấp tỉnh.

3. Văn miếu Phương Cần (Văn miếu phủ Hà Hoa)

Tiếp sau Nhà Văn Thánh xã Đức Nhân là Văn miếu Phương Cần, hay còn là Văn miếu phủ Hà Hoa, được xây dựng trong một khu đất bên bờ sông Văn (Ngàn Mọ) ở làng Phương Cần, tổng Mỹ Duệ, nay là xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên.

Sách *Đại Nam nhất thống chí* chép: “*Văn miếu phủ Hà Thanh: Ở xã Hương Cần, thuộc huyện Cẩm Xuyên, do thân hào ba huyện cùng phụng thờ. Miếu làm theo lối cổ, trong nội cung là nhà ngói, đặt tượng đức Khổng Tử, hai bên tả hữu đặt tượng Tứ Phối (bốn vị phối hưởng là: Nhan Hối, Tăng Sâm, Tử Tư, Mạnh Kha) và Thập Triết (10 vị hiền triết là: Mẫn Tử Khiên, Tử Trương, Tế Ngã, Nhiễm Cầu, Tử Du, Nhiễm Bá Ngưu, Trọng Cung, Tử Cống, Quý Lộ, tử Hạ), các tượng thờ đều thếp vàng thếp bạc cả.*”

Sách *Địa dư tỉnh Hà Tĩnh* do Đốc học An Tĩnh là Trần Kinh soạn cũng mô tả về Văn miếu Phương Cần như sau: Đây là “*một toà đền cổ, rất huy hoàng, tráng lệ, lập ra đã lâu đời ở trên một khoảng đất rộng, ngoài mặt ra một ngọn sông, chảy quanh nằm trước làng. Xung quanh cây cối tốt tươi, phía trước có cửa Tam quan. Ở cửa đi vào có một cái sân rộng, giữa xây một thiêu lô, rồi đến toà hạ đường năm gian... Gian chính thờ tượng Đức Thánh (Khổng Tử), hai gian tả hữu thờ tượng Tứ phối (Nhan Tử, Tăng Tử, Tử Tư, Mạnh Tử), còn hai gian hồi thờ thất thập nhị hiền.*”

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Văn miếu Phương Cần dần bị phế tích, các đồ tế khí, hoành phi, đối liễn... đều mất mát cả, còn tấm bia đá thì dân trong làng đem lót dưới bến sông Ngàn Mọ, gần đây được vớt lên nhưng đã bị vỡ và mòn hết chữ. Đến năm 1950, toàn bộ hiện vật ở Văn miếu Phương Cần như tượng Khổng Tử, bài vị, đồ tế khí, đại tự, câu đối đều đem về hợp tự về Văn Miếu Hà Tĩnh. Mặc dù vậy, đến nay Văn miếu Phương Cần chưa phai mờ trong ký ức của dân địa phương và ít nhiều còn được lưu lại trong thư tịch.

4. Văn miếu Hà Tĩnh (Văn miếu Thạch Hà)

Văn miếu được dựng từ năm Minh Mệnh thứ 14 (1833) ở làng Hoàn, xã Đông Lễ (nay là phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh).

Trước năm 1955, Văn miếu Hà Tĩnh có ba tòa nhà chính, xếp hình chữ “môn” và nhà “túc hậu” được làm bằng gỗ, nhà 4 mái (2 mái dài, 2 mái ngắn) lợp ngói âm dương, đỉnh nóc đắp nổi họa tiết 2 con rồng “luồng long châu nguyệt”. Các cột trụ ở mỗi gian và các vì kèo trong nhà đều làm bằng gỗ lim, xung quanh các cột tạo hình dáng long, ly, quy, phượng uốn lượn, bay bổng, phóng khoáng, tinh tế. Nền nhà đắp bằng đất cứng cao ráo, trơn, mịn, bằng phẳng có màu đen. Móng nhà được xây bằng đá ong rất chắc chắn. Lên bậc tam cấp vào Thượng đường rộng lớn, giữa có điện thờ chính, phía trên treo bức hoành phi, hai bên là hai câu đối. Điện thờ chính là nơi đặt bài vị thờ Khổng Tử, hai bên là bài vị thờ Tứ Phối (Nhan Tử, Tăng Tử, Tử Tư, Mạnh Tử). Trong hai dãy Tả vu, Hữu vu thờ Thất thập nhị hiền và các vị Tiên hiền của vùng đất Hà Tĩnh. Sau nhà Thượng đường là nhà Túc hậu.

Đến năm 1955, sau cải cách ruộng đất, Văn miếu bị phá dỡ hoàn toàn, một số tượng thờ ở Văn miếu và các đền chùa trong vùng đều hợp tự về Võ Miếu, phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh ngày nay.

Năm 2013, Dự án trùng tu Văn miếu Hà Tĩnh được khởi công xây dựng trên diện tích 1,672 ha bao gồm các hạng mục: Nhà Đại bái, Tả vu, Hữu vu, nhà Bia, lầu chuông, lầu trống, Văn miếu môn... Hiện nay, công trình đã cơ bản hoàn thành và đưa vào sử dụng. Gian chính của Văn miếu có thờ bài vị Khổng tử, tượng Chu Văn An, Nguyễn Huy Oánh, La Sơn Phu tử Nguyễn Thiếp, Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, Đại thi hào Nguyễn Du. Thành phố Hà Tĩnh cũng đã tổ chức nhiều hoạt động vinh danh học tập tại Văn miếu Hà Tĩnh.

5. Văn miếu phường Đức Thuận

Văn miếu Đức Thuận có từ thời gian nào chưa rõ, sau bị phế tích, năm Tự Đức thứ 30 (1877) được xây dựng lại. Ngày 15 tháng 10 cùng năm thì hoàn thành, dựng bia ghi lại sự kiện này. Bia do Tú tài Nguyễn Tử Cường soạn, Cử nhân Tri huyện huyện Phong Doanh Lê Lai Yến và Tú tài Hàn lâm viện Điển bạ Đặng Đức nhuận sắc. Tú tài Nguyễn Văn Kiểm viết chữ, thợ đá Thanh Hóa là Lê Văn Trung khắc bia.

Văn miếu Đức Thuận nay đã xuống cấp trầm trọng, hiện chỉ còn lại một vài hạng mục như Nghi môn, nền móng, một số cây cổ thụ... Tuy nhiên, qua những gì còn sót lại cũng cho thấy đây là một di tích đồ sộ, bề thế, đặc biệt là cổng Văn Miếu với kiến trúc hai tầng tám mái chông diêm, khá độc đáo và khá hiếm trên địa bàn Hà Tĩnh. Việc phục dựng lại Văn miếu Đức Thuận là rất cần kíp hiện nay.

6. Văn miếu Kỳ Anh

Sách *Địa chí huyện Kỳ Anh* cho biết: “*Nhờ học đã có từ đời Lê và khá thịnh đời Nguyễn ở Kỳ Anh. Nhưng giới nho sĩ Kỳ Anh lúc đầu chỉ thờ Văn Thánh (Khổng Tử) ở Văn miếu Phương Cần (Mỹ Duệ) cùng với hai huyện Thạch Hà, Cẩm Xuyên. Mãi đến giữa đời Nguyễn, huyện mới dựng nhà Văn miếu ở Biểu Duệ (Kỳ Tân), nay vẫn còn cổng.*”

Trước đây, kiến trúc Văn miếu rất đồ sộ, bao gồm: cổng, tam quan, bài đường (5 gian); phía trong là Nhà Tả vu, Hữu vu và Thượng điện (3 gian hai hồi). Cổng tam quan có kiến trúc chông diêm, ba tầng tám mái...

Văn miếu Kỳ Anh tồn tại đến khoảng giữa thế kỷ XX thì dần xuống cấp, về sau bị phế tích, chỉ còn một số dấu vết như cột nanh, tầng kê chân cột, bia đá nhưng bị mờ hết chữ. Năm 2015, chính quyền và Nhân dân địa phương đã khôi phục lại Văn Miếu này, với kiến trúc nhà một tòa ba gian, để làm nơi thờ Chu Văn An, Lê Quảng Chí, Lê Tuấn và các vị đồ đạt trong vùng.

7. Các Văn miếu, Văn thánh khác

Ngoài các Văn miếu, Văn thánh đã khảo cứu, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh còn có một số lượng khá nhiều di tích tương tự nhưng hầu hết đã xuống cấp, một số mới được phục dựng gần đây, còn lại đa số chỉ còn trong trí nhớ của người cao tuổi và một số sách địa chí, lịch sử địa phương như: Huyện Đức Thọ có Văn miếu phủ Đức Thọ Yên Trung, Văn thánh Du Đồng, Văn miếu Quang Chiêm, Văn thánh Gia Thịnh, Văn thánh Hạ Tú, Văn thánh Thái Yên, Văn thánh Yên Mỹ, Văn thánh Thọ Tường... Huyện Nghi Xuân, ngoài Văn miếu Tiên Điền còn có Văn miếu Uy Viễn. Huyện Can Lộc có Văn miếu Phù Lưu Thượng, Văn thánh Lai Thạch. Huyện Hương Khê có Văn miếu Thượng Trạch. Huyện Hương Sơn có Văn miếu Đổ Xá, Văn thánh Dương Trai...

Qua một số khảo cứu nói trên, có thể thấy hệ thống Văn miếu, Văn thánh của Hà Tĩnh trước đây vốn khá đa dạng, trải đều ở khắp các phủ, huyện, tổng, làng xã. Bản đồ phân bố và thời gian xây dựng hệ thống Văn miếu, Văn thánh của Hà Tĩnh cũng chính là bức tranh phản ánh đúng lịch sử kiến tạo, tinh thần vượt khó, hiếu học, vươn lên của người dân Hà Tĩnh./.

N.T.L

ĐẶC SAN
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG
(Số 25 - tháng 12/2022)



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 06 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 02393. 855 739

Fax: 02393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản

HÀ VĂN HÙNG

Ban Biên tập

NGUYỄN THỊ HÀ TÂN

LÊ VĂN KHÁNH

NGUYỄN XUÂN HẢI

PHAN THỊ MAI LINH

HOÀNG VĂN THANH

TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Thư ký Tòa soạn

PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự

TRẦN THỊ TỐ UYÊN

Bìa 1: Lực lượng vũ trang tỉnh tổ chức Lễ ra quân huấn luyện đầu năm 2020

Ảnh: Trọng Sơn

In 7.400 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 108/GP-XBĐS, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 05/10/2022. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2022.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

ĐẶNG DUY BÁU

Xây dựng quân đội hùng mạnh với đặc trưng quân sự Việt Nam

1

TRƯƠNG QUANG LONG

Cục Thuế Hà Tĩnh: Triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác thu ngân sách năm 2022

4

LÊ VĂN KHÁNH

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới

6

CÙ HUY CẨM

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính Nhà nước

10

NGÔ XUÂN NINH

Hương Khê - nhìn lại chặng đường 155 năm xây dựng và phát triển

14

VĂN TUẤN

Người dân phấn khởi nhận tiền đền bù giải phóng mặt bằng thực hiện dự án cao tốc Bắc - Nam đoạn qua Hà Tĩnh

17

TRÀ GIANG

Hà Tĩnh không ngừng nghỉ trên hành trình xây dựng nông thôn mới

20

BÙI QUỐC HÙNG

Công tác dân số Hà Tĩnh: thực trạng và giải pháp

23

TRANG VĂN NGHỆ

NGUYỄN NGỌC PHÚ - Thư tình lên biên giới

26

TRƯƠNG NGỌC ÁNH - Giang Đình

26

PHAN DUY DƯƠNG - Quê hương

26

ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

VÕ XUÂN BÁU

Linh mục, nhà báo Trương Bá Cần- với sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc

27

DƯƠNG CHÍ TÂM

Đảng viên trẻ xung phong hiến đất, mở đường xây dựng nông thôn mới

29

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

NGUYỄN THÁI BÌNH

Vấn đề dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Cách mạng Việt Nam

31

THÔNG TIN - TƯ LIỆU

ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY

Thông cáo báo chí Kỳ họp thứ 20 của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy

37

TTTTCTTG

Tài liệu sinh hoạt chi bộ tháng 12/2022

38

Một số văn bản mới

42

BÌA 4

NGUYỄN TÙNG LĨNH

Khảo cứu hệ thống Văn miếu, Văn Thánh ở Hà Tĩnh



Lực lượng dự bị động viên huyện Đức Thọ thực hành bắn súng DKZ trong diễn tập khu vực phòng thủ huyện. Ảnh: Trọng Nghĩa

XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI HÙNG MẠNH VỚI ĐẶC TRƯNG QUÂN SỰ VIỆT NAM

ĐẶNG DUY BÁU

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Xây dựng quân đội ta thành một quân đội nhân dân hùng mạnh, một quân đội cách mạng tiến lên chính quy và hiện đại, để giữ gìn hòa bình, bảo vệ Tổ quốc”. Quá trình chiến đấu và trưởng thành, quân đội ta đã đáp ứng được mọi yêu cầu của cách mạng và đang phấn đấu đến năm 2025 xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh; đến năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ.

Ra đời trong chiến khu từ một trung đội lấy tuyên truyền làm chính, Quân đội nhân dân Việt Nam đã trưởng thành vượt bậc. Từ đội quân nhỏ lẻ, trang bị thô sơ, trong kháng chiến chống thực dân Pháp đã phát triển thành một đội quân gồm: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân tự vệ. Từ đánh du kích, quy mô cấp đại đội đã tiến lên tiêu diệt cứ điểm quân sự hiện đại của địch mà tiêu biểu là chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước quân đội ta đã phát triển lên thành quân đội chính quy,

vững mạnh, có đủ các trung đoàn, sư đoàn bộ binh mạnh và các quân chủng, binh chủng và quân khu, cùng với sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân đã đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược. Hiện nay, trên bước đường tiến lên chính quy, hiện đại, quân đội đang tập trung tăng cường lực lượng bảo vệ biên giới, vùng biển, hải đảo với thế trận quốc phòng toàn dân sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng mọi kẻ thù.

Để xây dựng quân đội cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng đã được ưu tiên hiện đại hóa với việc trang bị một số vũ khí chiến lược kể cả làm chủ về công nghệ và chế tạo sản xuất vũ khí phù hợp với chiến trường và chiến thuật, cũng như cách đánh của quân đội ta, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu đến năm 2030 xây dựng quân đội Việt Nam hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong bất luận hoàn cảnh nào.

Trước tình hình phức tạp của thế giới hiện nay, mặc dầu xu thế hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là chủ đạo, nhưng đã xuất hiện những diễn biến mới rất phức tạp. Đó là sự cạnh tranh địa chính trị, tạo lập vị thế giữa các nước lớn, đã và đang xảy ra xung đột cục bộ, tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ, biển đảo... nhằm lập lại trật tự thế giới mới. Đối với nước ta sau hơn 35 năm đổi mới, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao, tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức. Các thế lực thù địch, phản động, phân tử cơ hội chính trị tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, quân đội bằng nhiều thủ đoạn “*diễn biến hòa bình*”, “*phi chính trị hóa quân đội*”...

với những âm mưu và thủ đoạn ngày càng tinh vi, phức tạp, khó nhận diện.

Tình hình trên đang đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi quân đội phải thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, cần quan tâm đến một số nội dung sau:

Một là, kiên định nguyên tắc xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện mà trước tiên là vững mạnh về chính trị. Xây dựng quân đội toàn diện bao gồm tất cả các lĩnh vực quân sự, chính trị, hậu cần, kỹ thuật và trên mọi nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, lao động, sản xuất và công tác. Tuy nhiên phải đặc biệt quan tâm xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị. Chú trọng tăng cường giáo dục và quán triệt đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tỉnh táo và chủ động phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phù hợp với bản chất quân đội và phẩm chất “*Bội đội Cụ Hồ*”, trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ. Quân đội đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng; Nhà nước quản lý quân đội tập trung và toàn diện. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh về chính trị, giáo dục, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, mục tiêu, lý tưởng chiến đấu vì Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cho cán bộ, chiến sĩ. Thường xuyên nâng cao nhận thức trách nhiệm của tổ chức Đảng, của công tác chính trị trong quân đội cũng như trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân đối với nhiệm vụ tăng cường tiềm lực quốc

phòng và thế trận quốc phòng toàn dân. Luôn ghi nhớ lời Bác Hồ căn dặn: “*Quân đội mà không có chính trị như cây không có gốc vô dụng và có hại*”.

Hai là, quân đội chăm lo xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao trong đào tạo và huấn luyện. Trước sự bùng nổ của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và những diễn biến của tình hình, quân đội phải nắm bắt được kịp thời và có dự báo chính xác. Xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trong điều kiện mới có tính đột phá, có ý nghĩa quyết định. Sức mạnh của quân đội là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố: con người, vũ khí, trang bị, nghệ thuật tác chiến..., trong đó con người là yếu tố quyết định. Vì thế, việc xây dựng con người theo quan điểm “*người trước, súng sau*”, quan tâm đúng mức đến việc đào tạo rèn luyện sĩ quan, chiến sĩ về phẩm chất cách mạng với quan điểm, phương châm giữ vững nguyên tắc, chặt chẽ và linh hoạt; chú trọng kinh nghiệm thực tiễn, năng lực thực hành và dự báo chiến lược đủ khả năng làm chủ tình hình và tác chiến trong điều kiện mới, phù hợp với các đối tượng, các địa bàn...

Ba là, phát triển nền công nghiệp quốc phòng hiện đại. Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 26/01/2022 của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh phát triển công nghiệp, quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo*” nêu rõ công nghiệp quốc phòng phải trở thành mũi nhọn của công nghiệp quốc gia, đạt trình độ khoa học công nghệ tiến tiến, hiện đại với sự tham gia tích cực có hiệu quả của các thành phần kinh tế, góp

phần nâng cao tiềm lực, sức mạnh quân sự, quốc phòng của đất nước. Trong đó cần ưu tiên phát triển các ngành, các sản phẩm công nghiệp cơ bản có tính lưỡng dụng cao với công nghệ tiên tiến, sáng tạo phù hợp với chiến trường và cách đánh; đảm bảo nghiên cứu, sản xuất và bảo dưỡng các loại vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự hiện đại. Đẩy mạnh hợp tác, nắm bắt xu thế phát triển và những phát minh mới trên lĩnh vực quân sự, công nghiệp quốc phòng, kết hợp mua sắm vũ khí, khí tài mới, vận dụng vào đặc điểm, trình độ và điều kiện của quân đội ta, gắn với đào tạo và chuyển giao công nghệ nhất là công nghệ mới, đón đầu hiện đại một cách thiết thực.

Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam chính quy, tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại với đặc trưng quân sự Việt Nam là chủ trương nhất quán đúng đắn của Đảng và Nhà nước nhằm đảm bảo cho “*quân đội hùng mạnh*” có đủ sức đánh thắng mọi kẻ thù, hoàn thành tốt vai trò và nhiệm vụ là nòng cốt trong sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Nhận thức đầy đủ vai trò của nền quốc phòng toàn dân là trách nhiệm của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị, luôn chủ động trước diễn biến tình hình rất nhạy cảm đầy biến động của đất nước và quốc tế hiện nay, nhằm thực hiện tốt lời căn dặn của Bác Hồ: “*Quốc phòng phải thực sự là bức tường đồng bảo vệ Tổ quốc, dù kẻ địch hung hãn xảo quyết đến mức nào, đụng đầu vào bức tường đó cũng phải thất bại*”./.

Đ.D.B

HỘI NGHỊ

SƠ KẾT CÔNG TÁC THUẾ 6 THÁNG ĐẦU NĂM,
TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC THUẾ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022



Cục Thuế Hà Tĩnh vinh dự được Tổng cục Thuế tặng Giấy khen vì đạt thành tích xuất sắc trong triển khai hóa đơn điện tử. Ảnh: PV

CỤC THUẾ HÀ TĨNH: TRIỂN KHAI NHIỀU GIẢI PHÁP NHẪM ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC THU NGÂN SÁCH NĂM 2022

TRƯỜNG QUANG LONG
Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh

Năm 2022 là năm thứ 2 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Cục thuế lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025, là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2021-2025. Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và biến đổi khí hậu, tình hình kinh tế trong nước và trên địa bàn tỉnh có những thuận

lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng vẫn còn tiềm ẩn nên cả hệ thống chính trị và Ngành Thuế cần phải rất quyết liệt, trách nhiệm quyết tâm cao để phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách năm 2022.

Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh được HĐND tỉnh Hà Tĩnh giao dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022 là 7.800 tỷ đồng. Phát huy những kết quả đã đạt được của năm 2021, chủ động rà soát, đánh giá

nguồn thu, phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với các ban, ngành có liên quan triển khai kịp thời giải pháp thu ngân sách... là những yếu tố quan trọng để ngành Thuế hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách năm 2022.

Để thực sự tạo được phong trào thi đua trong công tác thu ngân sách năm 2022, ngay đầu năm Ban Chấp hành Đảng ủy Cục Thuế đã chỉ đạo phát động thi đua trong toàn ngành. Tổ chức ký giao ước thi đua giữa Lãnh đạo Cục Thuế với tổ chức Công đoàn Cục Thuế với nhiều nội dung, trong đó nội dung quan trọng nhất là phấn đấu hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu thu được Trung ương và địa phương giao; không để xảy ra các vi phạm trong quản lý thuế, vi phạm các quy định khác của ngành và địa phương. Cùng với phát động thi đua Cục Thuế đã đề ra nhiều giải pháp chỉ đạo từ công tác tuyên truyền, cải cách hành chính đến giám sát, thanh tra, kiểm tra thuế. Cùng với tăng cường công tác quản lý, Ngành Thuế rất quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách hành chính; với mục đích tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho người nộp thuế và nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ thuế phấn đấu tăng thu cho ngân sách.

Để hoàn thành vượt mức công tác thu ngân sách năm 2022, Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai một số giải pháp chỉ đạo, quản lý đồng bộ như sau:

Một là, tập trung chỉ đạo quyết liệt, quản lý hết đối tượng, khai thác có hiệu quả các nguồn thu, phấn đấu hoàn thành dự toán thu năm 2022 ở mức cao nhất; thực hiện phát động phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu NSNN được giao ngay từ đầu quý, đầu năm.

Hai là, rà soát lại các nguồn thu, phân tích làm rõ nguyên nhân từng sắc thuế đạt còn thấp để có biện pháp khắc phục và chỉ đạo thu có hiệu quả; đồng thời rà soát công tác quản lý thuế, hoàn thuế, ưu đãi thuế để chấn chỉnh kịp thời các tồn tại, vướng mắc trong quá trình quản lý thuế.

Ba là, làm tốt công tác giám sát kê khai thuế nhằm phát hiện việc kê khai sai, các dấu hiệu trốn lậu thuế để thực hiện kiểm tra đột xuất và theo kế hoạch tại doanh nghiệp; tăng cường công tác rà soát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành thuế tại các doanh nghiệp theo kế hoạch đã lập, có các giải pháp đôn đốc thu thuế, hạn chế các khoản nợ thuế phát sinh từ đó góp phần tăng thu ngân sách.

Bốn là, tăng cường các biện pháp quản lý thuế ngoài quốc doanh, chỉ đạo rà soát đưa hết các đối tượng vào diện quản lý, không để bỏ sót nguồn thu, bỏ sót đối tượng; phối hợp với cơ quan chức năng để xử lý những trường hợp vi phạm luật thuế.

Năm là, tiếp tục triển khai quyết liệt và áp dụng các biện pháp thu nợ có hiệu quả để giảm thiểu nợ thuế ở mức thấp nhất.

Sáu là, tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 02-2020/NQ-CP nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; thực hiện nghiêm túc việc cắt giảm các thủ tục hành chính thuế và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các nội dung liên quan đến NNT.

Bảy là, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật công tác, chú trọng công tác kiểm tra giám sát công chức thuế trong quá trình thực thi công vụ, thực hiện các quy

(Xem tiếp trang 9)



Hội nghị Báo cáo viên tháng 8/2022, tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW của Ban Bí thư (khóa X). Ảnh: Viết Phương

TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN MIỆNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

LÊ VĂN KHÁNH

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Công tác tuyên truyền miệng, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên là một trong những kênh thông tin quan trọng, trực tiếp truyền bá sâu rộng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phổ biến, giáo dục, quán triệt các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, góp phần tăng cường sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội.

Từ những kết quả đạt được

Thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”, thời gian qua, công tác tuyên truyền miệng, hoạt động báo cáo viên trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, cùng với các kênh thông tin, tuyên truyền khác tạo ra sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu quả của công tác tư tưởng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nhận thức của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng được nâng lên; đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch... phù hợp với thực tế, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất.

Lực lượng báo cáo viên các cấp được xây dựng, kiện toàn đảm bảo về số lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định; cân đối về cơ cấu thành phần; kết hợp hài hòa giữa đội ngũ báo cáo viên lâu năm, có kinh nghiệm với đội ngũ cán bộ trẻ, kế cận. Năm 2022, thực hiện Quy chế hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên của Đảng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, các cấp ủy tiếp tục kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, đồng thời chỉ đạo xây dựng, kiện toàn đội ngũ tuyên truyền viên nòng cốt của Đảng cơ sở. Đến nay, Hà Tĩnh có 05 báo cáo viên Trung ương, 52 báo cáo viên Tỉnh ủy; 433 báo cáo viên cấp huyện, 180 báo cáo viên của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; 3.700 tuyên truyền viên nòng cốt của Đảng ở cấp xã và tương đương; 6.902 tuyên truyền viên ở thôn, tổ dân phố. Nhìn chung, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng; gương mẫu về đạo đức, lối sống, có mối quan hệ gần gũi với quần chúng Nhân dân; tích cực tham gia công tác tuyên truyền miệng.

Nội dung tuyên truyền miệng được đổi mới theo hướng phong phú, đa dạng, thiết thực, kịp thời và phù hợp với đối tượng người nghe; gắn với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị; bảo đảm sự cân đối giữa nội dung cơ bản, chiến lược và tính thời sự; có tính định hướng, đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái của các phần tử cơ hội chính trị, phản động. Việc biên tập, phát hành tạp chí, bản tin, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền miệng được chú trọng. Công tác phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm được thực hiện khá hiệu quả.

Ban tuyên giáo các cấp đã chủ động đổi mới phương pháp tuyên truyền miệng theo hướng ngày càng linh hoạt, phù hợp với nhiệm vụ chính trị từng thời điểm. Hội nghị báo cáo viên các cấp được duy trì theo định kỳ hàng tháng; tuyên truyền lồng ghép trong các hội nghị, hội thi, diễn đàn của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thông qua việc tiếp công dân định kỳ, đối thoại giữa các đồng chí lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Hình thức tổ chức hội nghị trực tuyến được triển khai hiệu quả, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp. Nhiều huyện, thành, thị ủy đã tổ chức sinh hoạt báo cáo viên theo hình thức luân phiên tại các xã, phường, thị trấn nâng cao tính thực tiễn trong tuyên truyền. Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên được quan tâm.

Tuyên truyền miệng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đã trở thành cầu nối quan trọng giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, vừa đưa chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước đến với Nhân dân, vừa nắm bắt, phản ánh trung thực, kịp thời tư tưởng, tâm tư, nhu cầu, lợi ích, nguyện vọng của Nhân dân đối với lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Khởi dậy và phát huy truyền thống đoàn kết, cổ vũ động viên Nhân dân ý chí tự lực, tự cường, thi đua phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Đồng thời, đây cũng là một trong những vũ khí sắc bén đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phê phán các quan điểm sai trái, lệch lạc, phản động.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tuyên truyền miệng, hoạt động của

đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên vẫn còn những hạn chế cần được khắc phục, đó là: Một số cấp ủy đảng chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền có thời điểm chưa hiệu quả. Việc biên tập tài liệu và cung cấp thông tin có lúc chưa kịp thời, thiếu chiều sâu. Một số báo cáo viên chưa thực nghiêm quy chế hoạt động, chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyên truyền, chưa chủ động nắm bắt, phản ánh, phối hợp xử lý những vấn đề phức tạp nảy sinh ở cơ sở.

Những bài học kinh nghiệm

Từ kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm đối với công tác tuyên truyền miệng, trong tình hình mới:

Một là, các cấp ủy đảng phải xác định đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng, từ đó quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo để nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo điều kiện cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên hoạt động hiệu quả.

Hai là, thường xuyên quan tâm xây dựng, kiện toàn, củng cố đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thực sự gương mẫu, trách nhiệm; có năng lực chuyên môn và kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền miệng. Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Ba là, công tác tuyên truyền miệng phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, bám sát thực tiễn cuộc sống, gắn bó chặt chẽ với nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, và từng thời điểm nhất định.

Cần làm tốt công tác phối hợp giữa các ban, ngành có liên quan để kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền. Trong tuyên truyền miệng phải tăng cường đối thoại, thông tin hai chiều, kịp thời định hướng trước các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm.

Bốn là, Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương khen thưởng đối với những tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền miệng. Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ báo cáo viên các cấp, đồng thời có chính sách hỗ trợ đối với hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở.

Và nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

Để phát huy vai trò công tác tuyên truyền miệng góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, thời gian tới cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

Thứ nhất, tiếp tục đề cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp đối với công tác tuyên truyền miệng, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thứ hai, nâng cao chất lượng nội dung và đổi mới, hiện đại hóa các hình thức cung cấp thông tin; cân đối giữa nội dung cơ bản, trọng tâm với các nội dung có tính thời sự được dư luận quan tâm. Tập trung tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới; các vấn đề dễ nảy sinh tư tưởng. Lựa chọn, xây dựng nội dung các chuyên đề chuyên sâu phù hợp với mục đích của hoạt động tuyên truyền và nhu cầu của người nghe. Tiếp tục

đổi mới, nâng cao chất lượng biên soạn tài liệu tham khảo, tài liệu sinh hoạt chi bộ

Thứ ba, tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, nhất là kỹ năng tiếp cận, thu thập, xử lý thông tin; kỹ năng đối thoại, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội; đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ tư, xây dựng cơ chế, tăng cường phối hợp với các ban, sở, ngành, đoàn thể nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên các lĩnh vực, nhất là sự phối hợp giữa ban tuyên giáo với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân, dự báo những tác động phức tạp của tình hình kinh tế - xã hội trong nước, trong tỉnh, đề xuất các phương án có sức thuyết phục cao phát huy lợi thế của tuyên truyền miệng.

Thứ năm, tăng cường công tác quản lý đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền miệng.

L.V.K

CỤC THUẾ HÀ TĨNH...

(Tiếp theo trang 5)

định của các luật thuế, Luật Quản lý thuế, quy trình quản lý.

Tám là, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kiểm tra công vụ để kịp thời chấn chỉnh các vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy trình nghiệp vụ, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong thực thi công vụ

Với những nỗ lực không ngừng, đến ngày 31/10/2022 kết quả công tác thu NSNN 10 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh đạt 7.205 tỷ đồng (Trong đó tiền sử dụng đất 2.450 tỷ đồng) đạt 92% kế hoạch tỉnh giao; bằng 113% so với cùng kỳ. Nếu trừ tiền sử dụng đất thì tổng thu 4.755 tỷ đồng, đạt 79% kế hoạch tỉnh, tăng 9% so với cùng kỳ.

Bên cạnh kết quả công tác thu NSNN, công tác triển khai hóa đơn điện tử theo nghị định 123/2020/NĐ-CP và Thông tư 78/2021/TT-BTC đã đạt được kết quả rất tốt góp phần chuyển đổi số trên địa bàn Hà Tĩnh. Đến thời điểm ngày 30/6/2022, toàn Ngành Thuế Hà Tĩnh đạt 100% chỉ tiêu Tổng cục Thuế giao. Hà Tĩnh là một trong 46 tỉnh được Tổng cục Thuế tặng Giấy khen vì đạt thành tích xuất sắc trong triển khai hóa đơn điện tử.

Với bề dày truyền thống, cùng với quyết tâm vượt qua khó khăn, nỗ lực cố gắng và trách nhiệm cao nhất của tập thể công chức Ngành Thuế Hà Tĩnh, hy vọng đến hết năm 2022 sẽ thu đạt và vượt kết quả nhiệm vụ thu ngân sách được Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã đề ra./.

T.Q.L



ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

CÙ HUY CẨM

Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hà Tĩnh

Cải cách hành chính (CCHC) là một trong những yếu tố có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính nhà nước. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định: “*Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn trách nhiệm người đứng đầu; tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi phục vụ người dân và doanh nghiệp*” là một trong ba đột phá chiến lược, góp phần thực hiện thắng lợi

các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thời gian qua, công tác CCHC của Hà Tĩnh đã đạt được kết quả khá toàn diện, đồng bộ trên tất cả các nội dung, lĩnh vực, đặc biệt là công tác cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hiện đại hóa nền hành chính. Trong năm 2021, chỉ số CCHC (PAR Index) của tỉnh xếp thứ 08/63; Chỉ số PAPI xếp thứ 07/60; Chỉ số SIPAS xếp thứ 05/63; Chỉ số PCI xếp thứ 27/63. Nhờ đó, đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy

hành chính các cấp, giải phóng nguồn lực xã hội, thu hút đầu tư, tạo việc làm, tăng trưởng bền vững, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh.

Trong giai đoạn 2016 - 2021, các cấp, ngành, địa phương đã nỗ lực tạo môi trường, hành lang thông thoáng trong thu hút đầu tư, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, góp phần đưa kinh tế - xã hội của tỉnh ngày càng phát triển. Thu ngân sách năm tính đến hết tháng 10/2022 đạt 15.030 tỷ đồng. Hiện tỉnh đang tập trung thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới. Từ đầu năm đến nay có thêm huyện Hương Sơn được công nhận đạt chuẩn, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Lũy kế toàn tỉnh có 09/13 huyện, thành phố, thị xã đã đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (69%); 177/181 xã đạt chuẩn (98%), 50/181 xã đạt chuẩn nâng cao (27%), 07/181 xã đạt chuẩn kiểu mẫu (3,87%).

Tuy vậy, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế nhất định như: công tác chỉ đạo điều hành CCHC ở một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt; vai trò, trách nhiệm người đứng đầu còn thiếu quyết tâm, chưa mạnh dạn đổi mới, áp dụng cách làm hay, sáng tạo trong CCHC. Chất lượng của một số văn bản quy phạm pháp luật chưa cao; việc giải quyết TTHC ở một số lĩnh vực, một số đơn vị chưa đúng quy định; tình trạng chậm trễ trong giải quyết hồ sơ TTHC vẫn xảy ra. Cơ sở vật chất tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã ở một số địa phương còn thiếu; chất lượng một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa thực sự đáp ứng yêu cầu, còn tình trạng vi phạm kỷ luật kỷ

cương trong thực thi công vụ. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số một số mặt chưa đáp ứng yêu cầu... Mặt khác, CCHC là một quá trình vận động không ngừng của sự đổi mới và phát triển, nếu chỉ khắc phục những tồn tại hạn chế của năm trước, của thời gian qua là chưa ổn. Cải cách hành chính đòi hỏi trong thực hiện những nhiệm vụ phải có cách làm mới, sáng tạo đi đầu và đột phá, khác biệt hơn cái cũ, tiến bộ hơn cái cũ thì mới giữ được thứ hạng, vị thế về CCHC, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính nhà nước.

Nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của CCHC, để phát huy những thành tích đạt được đồng thời khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên, tiếp tục đẩy mạnh CCHC trong thời gian tới cần tập trung một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của tỉnh giai đoạn 2021-2030 trên tất cả các nội dung, lĩnh vực. Triển khai Đề án Đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 để kịp thời thực hiện Nghị quyết 12-NQ/TU của Tỉnh ủy.

Thứ hai, tiếp tục tăng cường công tác công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong CCHC; đổi mới công tác chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp với tinh thần quyết liệt, bài bản, mạnh dạn, đột phá, đổi mới, sáng tạo cả tư duy và hành động, dám nghĩ, dám làm trong CCHC; xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân chuyên nghiệp, hiện đại, trong

sạch, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước các cấp.

Phát huy vai trò Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, vai trò người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo CCHC. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh và các cơ quan được giao chủ trì triển khai các nội dung CCHC; có cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể, rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai các nội dung CCHC.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới, kiến tạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá chỉ số CCHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; kịp thời tham mưu ban hành Bộ chỉ số CCHC các sở ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã giai đoạn 2022 - 2030; thực hiện đo lường, xác định Chỉ số hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ công đảm bảo khách quan, toàn diện, công bằng, kịp thời, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả triển khai CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

Thứ tư, xây dựng, cụ thể hóa, thể chế hóa đồng bộ, thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh. Xây dựng và minh bạch hóa toàn bộ quy định, cơ chế, chính sách, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho các thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Triển khai các giải pháp thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 43/CT-TTg, ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật; Văn bản số 301/TTg-PL, ngày 06/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về công tác xây dựng thể chế và pháp luật. Hoàn thiện thể chế về

phân cấp, ủy quyền theo quy định, nhất là lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính, đầu tư, tổ chức bộ máy...

Thứ năm, triển khai thực hiện cải cách TTHC quyết liệt, thực chất, hiệu quả; trong đó tập trung rà soát, kiến nghị, đề xuất Trung ương cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh và các quy định TTHC còn rườm rà, phức tạp, không cần thiết, trọng tâm là các TTHC đang gây trở ngại, kìm hãm hoạt động sản xuất, kinh doanh và các TTHC khác liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp. Đầu tư cơ sở vật chất, đề ra cơ chế, chính sách tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ bưu chính công ích.

Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân. Triển khai Nghị quyết số 131/NQ-CP, ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 766/QĐ-TTg, ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

Thứ sáu, đổi mới phương thức làm việc tại các cơ quan hành chính, xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của bộ máy chính quyền

các cấp. Triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; kiện toàn tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, công chức dôi dư; tháo gỡ các vướng mắc, bất cập, tồn đọng sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15, ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thứ bảy, cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp quản lý nguồn nhân lực hành chính nhà nước theo vị trí việc làm, chú trọng năng lực thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí, sử dụng, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ bảo đảm đúng người, đúng việc, lấy hiệu quả công việc và “*phải có sản phẩm cụ thể*” làm tiêu chí và thước đo để lựa chọn nhân sự

Thực hiện nghiêm túc Kết luận số 29-KL/TU, ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; các Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND, ngày 22/11/2017 về ban hành quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

Thứ tám, đẩy mạnh cải cách tài chính công, huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, thúc đẩy phát triển

kinh tế - xã hội. Rà soát, sửa đổi bổ sung các quy định để đổi mới cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công từ cấp tỉnh tới cấp xã theo quy định. Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập cơ bản thiết yếu. Hoàn thiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực trên cơ sở mức độ tự chủ về tài chính, tăng cường phân cấp, tăng tính chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thứ chín, tạo bước đột phá về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; triển khai đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Đề án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; trong đó ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và các cơ sở dữ liệu, các nền tảng số nhằm đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý từ thủ công, truyền thống sang điện tử và dựa trên dữ liệu số, nâng cao chất lượng hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức trên môi trường số.

Thứ mười, phát huy vai trò Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục tăng cường giám sát, phản biện trong thực hiện CCHC nhà nước các cấp. Phát huy vai trò của Nhân dân, doanh nghiệp và cơ quan truyền thông, báo chí trong việc giám sát thực hiện công tác CCHC, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực./.

C.H.C



Phố núi Hương Khê hôm nay. Ảnh: Thanh Hải

HƯƠNG KHÊ - NHÌN LẠI CHẶNG ĐƯỜNG 155 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

NGÔ XUÂN NINH

Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Hương Khê

Hương Khê là huyện miền núi có diện tích tự nhiên trên 126.293 ha, nằm về phía Tây Nam tỉnh Hà Tĩnh, là địa bàn chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh; huyện có địa hình phức tạp, thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai lũ lụt, hạn hán, rét đậm, rét hại.

Dân số toàn huyện gần 10 vạn người; có 20 xã, 01 thị trấn, có 04 xã biên giới. Huyện có tuyến đường sắt Bắc - Nam chạy dọc với 5 ga tàu, có đường Hồ Chí Minh đi qua 14 xã, thị trấn, Quốc lộ 15A nối Hương Khê với Thành phố Hà Tĩnh đã tạo thuận lợi trong phát triển kinh tế. Trên địa bàn có một số di tích lịch sử văn hóa quốc gia, như: Quần thể

Di tích Đền Công Đồng, Thành Sơn phòng Hàm nghi, Miếu Trầm Lâm (*Phú Gia*); Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Sở Chỉ huy Tiền phương Tổng cục hậu cần Đoàn 559, 500 (*Hương Đô*), Di tích Rôôc Cồn (*Phú Phong*); Chứng tích chiến tranh Trường cấp 2 Hương Phúc (*Hương Trạch*)...; có tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch sinh thái với nhiều cảnh quan hấp dẫn như: Thác Vũ Môn huyền thoại với truyền thuyết “Cá chép hóa rồng” (*Phú Gia*), Thác Rào Rồng (*Hương Trạch*), Đập Đá Hàn (*Hòa Hải*)... Hương Khê có tiềm năng về quỹ đất để phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp với những cây ăn quả đặc sản có giá trị như bưởi Phúc Trạch, cam Khe mây; các sản

phẩm có giá trị như: cao su, gió trầm, chè Tân Hương; có lợi thế lớn về phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Vùng đất Hương Khê xưa thuộc bộ Việt Thường; trải qua nhiều biến cố thăng trầm của lịch sử, với nhiều tên gọi khác nhau như: Nam Lăng, Đỗ Gia, Thổ Hoàng, phủ Ngọc Ma, phủ Trấn Định, châu Quy Hợp, rồi trấn Quy Hợp. Hương Khê là hậu cứ của cuộc kháng chiến chống quân Minh của Trần Ngỗi, Trần Quý Khoáng, Lê Lợi; địa bàn quan trọng để lực lượng quân đội Tây Sơn thực hiện đoàn kết Việt - Lào chống ngoại xâm. Tháng 11 năm 1867, năm Tự Đức thứ 21, huyện Hương Khê được thành lập, bao gồm 5 tổng (Quy Hợp, Chu Lễ, Phương Điền, Phúc Lộc, Hương Khê) được tách ra từ huyện Hương Sơn. Đây là dấu mốc quan trọng, là bước ngoặt trong tiến trình lịch sử phát triển của huyện. Hương Khê là nơi vị vua yêu nước Hàm Nghi lập Sơn Phòng hạ chiếu Cần Vương; nơi nghĩa quân Phan Đình Phùng, Cao Thắng chọn làm căn cứ khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương chống Pháp. Sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Hương Khê là một trong những huyện đầu tiên của tỉnh Hà Tĩnh thành lập Chi bộ Đảng tháng 3 năm 1930; thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, là căn cứ địa hậu phương trọng yếu thuộc vùng tự do Thanh - Nghệ - Tĩnh, là an toàn khu quan trọng của Ủy ban kháng chiến hành chính Trung Bộ và Liên khu IV. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Hương Khê là tiền tuyến của hậu phương miền Bắc, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ vừa là hậu phương trực tiếp của chiến trường miền Nam, chiến trường Lào; là địa bàn đóng quân của nhiều đơn vị bộ đội, là nơi đặt Sở Chỉ huy Tiền phương của Tổng Cục Hậu cần, của Bộ Tư lệnh Đoàn 559, Bộ đội Trường Sơn.

Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Hương Khê đã có hơn 6.500 người tham gia quân đội, 9.786 người

tham gia thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến; có 1.780 liệt sỹ, 1.746 thương, bệnh binh và nhiều nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam. Với những chiến công và thành tích đặc biệt xuất sắc đó, Nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Hương Khê cùng 16 xã và 04 cá nhân được nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân, 125 Mẹ Việt Nam anh hùng và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Qua các thời kỳ lịch sử hình thành và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền, sự hưởng ứng, tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cả hệ thống chính trị, phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, năng động, sáng tạo, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trên các lĩnh vực.

Từ năm 2015 đến nay, tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân hằng năm đạt trên 11%; thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 49,22 triệu đồng/người/năm. Sản xuất nông, lâm nghiệp đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là mở rộng liên kết, áp dụng nhiều mô hình sản xuất theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, tạo sản phẩm hàng hoá, hình thành nhiều vùng sản xuất tập trung, ưu tiên mở rộng sản xuất các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, như: bưởi Phúc Trạch diện tích 2.738 ha, cho thu nhập gần 600 tỷ đồng/năm; cam các loại diện tích 2.057 ha, cho thu nhập trên 400 tỷ đồng/năm. Toàn huyện có 3.409 mô hình sản xuất có doanh thu từ 100 triệu đồng trở lên/năm; tổng đàn vật nuôi được duy trì và phát triển ổn định (*đàn trâu, bò trên 34.516 con; lợn trên 49.900 con; gia cầm trên 1,3 triệu con*). Trên địa bàn huyện có 416 doanh nghiệp, 85 Hợp tác xã, 189 Tổ hợp tác hoạt động trong các lĩnh vực; tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 72,4%.

Công tác quy hoạch được chú trọng, đã hoàn thành quy hoạch vùng huyện, giai đoạn

2021 - 2040, định hướng đến năm 2050 và quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 trình UBND tỉnh phê duyệt; triển khai thực hiện quy hoạch chung các xã gắn với thực hiện Chương trình MTQG nông thôn mới, các quy hoạch chi tiết tạo điều kiện thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển; các cơ sở hạ tầng thiết yếu gồm: điện, đường, trường học, trạm y tế, công trình thủy lợi được quan tâm đầu tư xây dựng.

Văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng lên. Toàn huyện hiện có 92,4% gia đình văn hóa; 41,5% gia đình thể thao; 95% thôn, tổ dân phố; 68,6% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu văn hóa; 100% xã, thị trấn đạt tiêu chí văn hóa; 18/20 xã, thị trấn đạt tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa. Hệ thống giáo dục ngày càng hoàn chỉnh, quy mô trường, lớp học được hoàn thiện; có 37/59 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 62,7%, tỷ lệ học sinh thi đậu vào các trường đại học, cao đẳng ngày càng tăng. Công tác khám và điều trị bệnh được quan tâm, có 21 xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Làm tốt công tác an sinh xã hội; tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm (hiện còn 3,96%). Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và sinh hoạt văn hóa tâm linh của người dân ngày càng được quan tâm, bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Quan tâm bảo tồn, phát triển đồng bào Dân tộc chứt ở bản Rào Tre, xã Hương Liên và Bản Giàng 2, xã Hương Vĩnh.

Đến nay, toàn huyện có 16 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 03 xã đạt nông thôn mới nâng cao, 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu, có 107/201 khu dân cư mẫu đạt chuẩn, 1.348 vườn mẫu đạt chuẩn; có 23 sản phẩm OCOP đạt chuẩn hạng 3 sao.

Công tác quân sự địa phương được tăng cường; an ninh chính trị được đảm bảo; trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại được chú trọng và tích cực làm việc với các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị

và các tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để kêu gọi thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng lợi thế của huyện, thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; duy trì các hoạt động đối ngoại với huyện Nakai, tỉnh Khăm Muộn, nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào và huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

Kế thừa truyền thống cách mạng và tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, Hương Khê vững tin sẽ tiếp tục gặt hái được nhiều thành quả hơn nữa, góp phần vào phát triển chung của tỉnh, xứng đáng với niềm tin của Nhân dân trong toàn huyện. Định hướng cho chặng đường sắp tới, Hương Khê luôn quán triệt sâu sắc và nhất quán quan điểm của Đảng “*Phát triển kinh tế là trọng tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng - an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên*”. nỗ lực thực hiện có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, định hướng phát triển trong Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra. Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đoàn kết, thống nhất, quyết tâm chính trị cao để xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào trước năm 2024.

Phát huy truyền thống cách mạng và niềm tự hào với quê hương Anh hùng, dưới sự lãnh đạo, giúp đỡ của Trung ương, của tỉnh, Hương Khê nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXX đề ra, sớm trở thành huyện nông thôn mới, giàu về kinh tế, đẹp về cảnh quan, bền vững về văn hoá - xã hội, mạnh về quốc phòng - an ninh, vững bước cùng với sự phát triển chung của tỉnh Hà Tĩnh./

N.X.N



Người dân các xã ở huyện Can Lộc phấn khởi nhận tiền chi trả GPMB dự án cao tốc Bắc - Nam

NGƯỜI DÂN PHẤN KHỞI NHẬN TIỀN ĐỀN BÙ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG THỰC HIỆN DỰ ÁN CAO TỐC BẮC - NAM ĐOẠN QUA HÀ TỈNH

Bài và ảnh: VĂN TUẤN

Nhiều huyện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (GPMB) trong đợt 1, giai đoạn 1, dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 cho những hộ dân có diện tích đất bị thu hồi. Người dân đến nhận tiền đền bù đều rất đồng tình, phấn khởi. Tính đến đầu tháng 11/2022, tiến độ giải ngân tiền đền bù GPMB toàn tỉnh Hà Tĩnh đạt trên 400 tỷ đồng; các huyện có tỷ lệ giải ngân cao như: huyện Đức Thọ 53 tỷ đồng, huyện Can Lộc 168 tỷ đồng, TP. Hà Tĩnh 1,705 tỷ đồng, huyện Thạch Hà 113,51 tỷ đồng, huyện Cẩm Xuyên 44 tỷ đồng và TX Kỳ Anh 17,954 tỷ đồng.

Đồng thuận, phấn khởi

Nhịp độ công việc tiến tới ngày khởi công dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đoạn qua địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ngày càng khẩn trương. Khâu chi trả tiền đền bù giải phóng mặt bằng (GPMB) cho hộ dân trên địa bàn các huyện có dự án đi qua diễn ra hết sức khẩn trương, kể cả vào ngày thứ Bảy, Chủ nhật để kịp tiến độ thực hiện dự án.

Ông Nguyễn Tiến Dũng - Phó Chủ tịch UBND huyện Can Lộc cho biết, dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam đi qua địa bàn huyện Can Lộc dài 19,4 km, qua thị trấn Đồng Lộc và 08 xã gồm: Kim Song Trường, Gia Hanh, Thượng Lộc, Khánh Vĩnh Yên, Trung Lộc, Xuân Lộc, Quang Lộc và xã Sơn Lộc. Thống kê sơ bộ, diện tích các loại đất phải thu hồi là hơn 159 ha, trong đó: đất nông nghiệp gần 120ha; đất ở 5,9 ha, còn lại là các loại đất khác; tái định cư 161 hộ; di dời 139 ngôi mộ...

Theo ông Nguyễn Tiến Dũng, đợt 1 huyện Can Lộc đã chi trả kinh phí GPMB đất nông nghiệp cho 1.228 hộ dân với số tiền hơn 152 tỷ đồng. Quá trình thực hiện kiểm

đếm, áp giá, chi trả kinh phí đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân và các quy định hiện hành.

Cầm số tiền hơn 450 triệu từ hội đồng đền bù chi trả GPMB chi trả cho 3.000m² tại xứ đồng Cồn, ông Nguyễn Hữu Thống, ở thôn Thịnh Lộc, xã Sơn Lộc vui vẻ cho hay: “Tôi rất đồng tình với chủ trương xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam. Dự án đi ngang đất nhà tôi buộc tôi phải di dời để GPMB làm đường cao tốc. Tôi cũng hài lòng với mức giá bồi thường thỏa đáng...”.

Bà Trần Thị Hoa - một hộ gia đình ở thôn Mai Sơn, xã Xuân Lộc bị thu hồi đất nông nghiệp để GPMB phục vụ xây dựng đường Cao tốc Bắc - Nam cũng vui vẻ cho biết: “Gia đình tôi có gần 3 sào đất ruộng nằm trong phạm vi GPMB của dự án. Cuộc sống chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp nhưng khi có chủ trương thu hồi đất gia đình đã tích cực phối hợp với chính quyền các cấp để kiểm đếm nhận tiền đền bù. Trong đợt này, tôi được nhận hơn 160 triệu đồng tiền đền bù đất nông nghiệp. Tôi thấy huyện, xã thực hiện kiểm đếm, áp giá đền bù, tổ chức họp dân công khai, minh bạch, đúng trình tự nên mọi người đều đồng thuận rất cao”.

Cùng với huyện Can Lộc, huyện Thạch Hà cũng đã tích cực thực hiện việc chi trả tiền đền bù GPMB cho các hộ dân có đất nông nghiệp bị ảnh hưởng bởi dự án cao tốc Bắc - Nam. Với 18,17 km tuyến chính cao tốc đi qua địa bàn và đầu tư xây dựng thêm 2 tuyến song hành kết nối tuyến chính cao tốc, có hơn 1.600 hộ dân ở huyện Thạch Hà có đất nằm trong phạm vi GPMB dự án, cần phải thu hồi. Hội đồng đền bù GPMB dự án cao tốc Bắc - Nam huyện Thạch Hà đã phê duyệt chi trả tiền đền bù GPMB đất nông nghiệp đợt 1 cho hơn 900 hộ dân với số tiền 128 tỷ đồng.

Phó Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Văn Sáu cho biết, bắt đầu từ ngày 13/10/2022, huyện bắt đầu việc chi trả tiền đền bù cho 138 hộ dân ở xã Nam Điền và Thạch Xuân với số tiền 13,4 tỷ đồng. Ngày 08/11, huyện Thạch

Hà bàn giao mặt bằng đợt 1 cho chủ đầu tư là 118,7 ha đất, đạt tỷ lệ 79,5%.

Ông Nguyễn Hữu Thường (thôn Văn Minh, xã Tân Lâm Hương) người dân đến nhận tiền đền bù chia sẻ: “Qua quá trình đo đạc, kiểm đếm, gia đình chúng tôi có khoảng 2.500m² thuộc diện được hỗ trợ, đền bù. Theo đó, tổng mức bồi thường là 490 triệu đồng và hiện tôi đã hoàn tất thủ tục để nhận 420 triệu đồng và sẵn sàng chờ nhận đủ số tiền trong đợt 2 sắp tới...”.

Bị ảnh hưởng gần 1.300m² nhưng nhận được số tiền bồi thường gần 210 triệu đồng từ các khoản tiền bồi thường đất nông nghiệp; bồi thường cây cối, hoa màu; hỗ trợ chuyển đổi nghề; hỗ trợ ổn định đời sống và các hỗ trợ khác, ông Hà Xuân Du (thôn Phúc Điền, xã Nam Điền) cũng không dấu được cảm xúc: “Tôi rất đồng tình, ủng hộ việc thu hồi đất và chi trả tiền bồi thường GPMB của Nhà nước, đồng thời cũng rất phấn khởi khi hôm nay nhận được hơn 200 triệu đồng tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB. Ở vùng quê đất cằn, sống dựa vào mấy sào ruộng, chăn nuôi mấy con gà, con vịt thì không biết khi nào gom cho đủ số tiền đó để lo tuổi già. Tôi sẽ dùng một ít số tiền này sửa sang lại nhà cửa còn lại để dành lo ổn định cuộc sống chứ không tiêu pha lãng phí...”.

Tại huyện Cẩm Xuyên, Hội đồng bồi thường GPMB dự án cao tốc Bắc - Nam huyện Cẩm Xuyên cũng đã tổ chức chi trả hơn 8,73 tỷ đồng tiền đền bù GPMB cho 95 hộ gia đình, cá nhân ở xã Cẩm Sơn có đất nông nghiệp nằm trong phạm vi ảnh hưởng dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

Ông Phạm Hoàng Anh - Phó Chủ tịch UBND huyện Cẩm Xuyên cho hay, dự kiến đến trước ngày 20/11/2022 huyện Cẩm Xuyên sẽ hoàn thành việc chi trả tiền đền bù đất nông nghiệp cho người dân 9 xã, thị trấn. Trong số 216 ha diện tích các loại đất cần thu hồi để triển khai dự án cao tốc Bắc - Nam qua địa bàn thì đất nông nghiệp chiếm tới hơn 77% (167/216 ha). Với việc chi trả xong đất

nông nghiệp, Cẩm Xuyên sẽ đảm bảo mục tiêu bàn giao tối thiểu 70% mặt bằng cho chủ đầu tư đúng như yêu cầu của UBND tỉnh.

Là chủ một hộ gia đình, cùng các con có một diện tích lớn đất bị GPMB nhưng với kinh nghiệm sống, ông Hà Văn Nam (72 tuổi) ở xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên hiểu rõ và ủng hộ chủ trương xây dựng đường cao tốc rất cần thiết. Ông Nam chủ động vận động các con trong gia đình và các hộ dân xung quanh chấp nhận mức giá bồi thường để công trình nhanh chóng triển khai.

Ông Hà tâm sự: “*Một mức giá đủ làm vừa lòng hết cho mọi người thì biết làm sao cho đủ. Thế nên, có những hộ cũng bán khoán. Tôi nghĩ rằng, mọi người nên ủng hộ chủ trương của Nhà nước và nhận tiền bồi thường cho suôn sẻ hết. Sau đó, nếu có kiến nghị gì thì phản hồi sau để công trình lớn của tỉnh được thực hiện đúng tiến độ*”.

Ông Hà cũng cho biết, có một số hộ bán khoán về mức giá đền bù, trong đó có những hộ vị trí đất ở mặt tiền đường nhưng lại không được tính theo vị trí mặt tiền nhưng khi được các cán bộ, hội đồng đền bù giải thích chi tiết thì người dân đồng thuận và vui vẻ khi nhận tiền...

Đảm bảo bàn giao mặt bằng đúng thời hạn

Dự án cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2021 - 2025 đi qua địa bàn tỉnh có tổng chiều dài 102,38 km với 3 dự án thành phần gồm các đoạn: Bãi Vọt - Hàm Nghi, Hàm Nghi - Vũng Áng và Vũng Áng - Bùng, do Ban QLDA Thăng Long và Ban QLDA 6 (cùng Bộ GTVT) làm chủ đầu tư.

Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có 3 tuyến kết nối dài 12,18 km, gồm: đường nối Ngõ Quyền - ĐT.550, đường song hành cao tốc nối ĐT.550 - Hàm Nghi kéo dài và đường Cẩm Quan - Quốc lộ 1.

Căn cứ trên mốc GPMB thực địa mà chủ đầu tư bàn giao, toàn tỉnh kiểm đếm đạt 95%. Nguồn kinh phí GPMB đã được Bộ Giao thông vận tải bố trí là 1.255,7 tỷ đồng. Tới đây, đã có 07/07 địa phương là Đức Thọ, Can Lộc, Thạch Hà, TP Hà Tĩnh, Cẩm Xuyên, Kỳ

Anh và TX Kỳ Anh đã thực hiện công tác chi trả tiền đền bù GPMB đất nông nghiệp cho các hộ dân.

Sau khi chi trả tiền đền bù GPMB đạt tỷ lệ nhất định, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án cao tốc Bắc - Nam các huyện, thị xã sẽ có văn bản đề nghị Ban QLDA Thăng Long và Ban QLDA 6 (cùng Bộ Giao thông vận tải) - chủ đầu tư 3 dự án thành phần cao tốc qua Hà Tĩnh sớm triển khai việc nhận bàn giao mặt bằng đã chi trả tiền đền bù và có kế hoạch bảo vệ phần diện tích này. Đối với phần diện tích đất đã chi trả tiền đền bù GPMB thì trước khi bàn giao cho chủ đầu tư, nhà thầu triển khai việc xây dựng, các địa phương đang chịu trách nhiệm việc đảm bảo mặt bằng không bị tái lấn chiếm, tránh trường hợp gây cản trở cho việc thi công dự án cao tốc Bắc - Nam dự kiến khởi công trong tháng 12/2022.

Ông Hoàng Chiến Thắng - Ban QLDA Thăng Long (chủ đầu tư 2 dự án thành phần cao tốc đoạn Bãi Vọt - Hàm Nghi và Hàm Nghi - Vũng Áng) cho hay: Đơn vị đã rà soát phạm vi, quy mô gói thầu xây lắp và trình Bộ Giao thông vận tải phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Hiện nay, Bộ Giao thông vận tải đang tổ chức thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

Khi có nhà thầu xây lắp, tư vấn giám sát (dự kiến hoàn thành trước 16/12/2022), với sự có mặt của 3 bên (chủ đầu tư; hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cấp huyện và nhà thầu xây lắp) thì sẽ tiến hành nhận bàn giao mặt bằng dự án và giao cho nhà thầu để triển khai thi công.

Trước thời hạn bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư đang tới gần, ngoài Thạch Hà, các địa phương đã khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện kiểm đếm, áp giá, công khai phương án bồi thường, xây dựng kế hoạch giải ngân và hoàn thành các thủ tục để tiến hành chi trả đảm bảo tiến độ giải ngân và bàn giao mặt bằng theo kế hoạch./

V.T



Người dân các địa phương vẫn miệt mài xây dựng, nâng cao chất các tiêu chí nông thôn mới

HÀ TỈNH KHÔNG NGỪNG NGHI TRÊN HÀNH TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Bài và ảnh: TRÀ GIANG

Hưởng ứng phát động thi đua giai đoạn 2022 - 2025 với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, quyết tâm xây dựng thành công tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới (NTM)”, 10 tháng đầu năm, các địa phương ở Hà Tĩnh đã tổ chức các đợt ra quân cùng cố, nâng cấp các tiêu chí, tạo không khí thi đua sôi nổi, sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Huyện, xã thi đua “nâng chuẩn”

Với phương châm “Vững từ thôn, chắc từ xã để huyện đạt NTM vững chắc, tỉnh đạt NTM thuyết phục”, 10 tháng đầu năm, các địa phương từ thôn xóm đến xã, huyện tập trung củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí. Các huyện: Vũ Quang, Cẩm Xuyên, Hương Sơn, Lộc Hà, Kỳ Anh, Thạch Hà... đã phát động các đợt cao điểm xây dựng NTM.

Huyện Đức Thọ - địa phương đang phấn đấu đạt chuẩn huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 cũng tập trung thực hiện các nội dung, tiêu chí Đề án xây dựng huyện Đức Thọ đạt chuẩn huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 và ban hành kế hoạch thực hiện đề án. Theo đó, những tháng đầu năm, huyện tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án về hạ tầng: đường trục xã 4 đoạn qua xã Đức An

cũ, đường liên xã Đức Đồng - Đức Lập - Tân Hương; khởi công dự án kênh tiêu úng thị trấn Đức Thọ.

Trong 10 tháng năm 2022, các địa phương trên địa bàn huyện Đức Thọ đã xây dựng được 45 km bồn hoa, hàng rào xanh; trồng 4.181 cây bóng mát; chỉnh trang, cải tạo 1.580 vườn hộ, 889 vườn tạp; sắp xếp chỉnh trang nhà cửa 6.776 hộ; di dời, làm mới 384 công trình phụ trợ, 312 công trình chăn nuôi; lắp đặt 1.068 bể xử lý nước thải sinh hoạt, 75 hố xử lý rác hữu cơ. Thành lập mới 67 mô hình... Đức Thọ đã có 05/09 tiêu chí đạt chuẩn, còn lại 4 tiêu chí chưa đạt gồm: quy hoạch, giao thông, kinh tế, môi trường và chất lượng môi trường sống.

“Cùng với dồn sức hoàn thiện các tiêu chí “cứng” về hạ tầng điện, đường, trường, trạm, đảm bảo đạt chuẩn huyện NTM nâng cao, Đức Thọ cũng tập trung cao cho tiêu chí thu nhập với những giải pháp cụ thể được triển khai từ đầu năm như: tích tụ, chuyển đổi ruộng đất, xây dựng cánh đồng lớn, sản xuất lúa hàng hóa... Đây là một trong những nội dung cụ thể thực hiện tiêu chí thu nhập để từng bước hoàn thành mục tiêu huyện NTM nâng cao”,

ông Nguyễn Anh Đức - Phó Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ cho hay.

Cùng với cấp huyện phấn đấu các mục tiêu huyện NTM, NTM nâng cao, các xã cũng linh hoạt thích ứng, ra quân hoàn thiện các tiêu chí xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu.

Thạch Long là 1 trong 2 xã của huyện Thạch Hà về đích NTM nâng cao từ cuối năm 2020, chính vì vậy, việc củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí được cả hệ thống chính trị xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, 40 ngày cao điểm xây dựng NTM tại Thạch Long đã mang lại những kết quả đáng ghi nhận. Theo đó, toàn xã đã hoàn tất việc chỉnh trang 58 vườn hộ; làm mới 1 km đường theo cơ chế hỗ trợ xi măng, rải thảm 1,7 km đường trục thôn; xây mới 600 m bồn hoa, 400 m rãnh thoát nước; di dời 600 m hàng rào kiên cố; vận động người dân hiến 2.200 m² đất; chỉnh trang khuôn viên 2 nhà văn hóa...

Ông Lê Minh Sơn - Phó Chánh Văn phòng NTM huyện Thạch Hà đánh giá: *“Phong trào xây dựng NTM đã thực sự trở thành phong trào thi đua sâu rộng, được các địa phương hưởng ứng, ra quân rầm rộ, tạo không khí sôi nổi trong Nhân dân. Thời gian tới, chúng tôi tiếp tục tập trung chỉ đạo, kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đạt mục tiêu đã đề ra. Theo đó, từ nay đến cuối năm, Thạch Hà phấn đấu có thêm 01 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 03 - 04 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xây dựng 20 khu dân cư mẫu đạt chuẩn”*.

Không ngừng nghỉ, đảm bảo bền vững

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021 - 2025, Hà Tĩnh đã khẩn trương bắt tay triển khai đề án, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện với quyết tâm *“cán đích”* tỉnh NTM đúng tiến độ.

Chủ tịch UBND tỉnh Võ Trọng Hải nhấn mạnh: *“Xác định xây dựng NTM là quá trình liên tục, không ngừng nghỉ toàn hệ thống chính trị Hà Tĩnh đang trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu, tiêu chí xây dựng NTM ở*

các địa phương đảm bảo chất lượng, bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, không đốt cháy giai đoạn, làm hình thức, không thực chất. Mỗi ngành, mỗi địa phương đã có những giải pháp, cách làm quyết liệt, có hiệu quả, vừa phát huy hết nội lực, sức dân, chú trọng thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội địa phương”.

Năm 2022, Hà Tĩnh có 08 xã đăng ký đạt chuẩn NTM (đã đạt chuẩn 04 xã), 45 xã đăng ký đạt chuẩn NTM nâng cao, 15 xã đăng ký đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, 337 thôn đăng ký đạt chuẩn khu dân cư kiểu mẫu. Trao đổi với chúng tôi, ông Ngô Đình Long, Phó Chánh Văn phòng Điều phối NTM Hà Tĩnh cho biết: 10 tháng đầu năm, trong điều kiện có nhiều khó khăn bởi thời tiết, dịch bệnh Covid-19, vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM chậm được phân bổ, song phong trào ở các địa phương vẫn được duy trì, các nội dung thiết thực theo tiêu chí. Nhiều xã đã có sự quan tâm, tập trung triển khai từ những tháng đầu năm, nhất là đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn, đạt chuẩn nâng cao, đạt chuẩn kiểu mẫu trong năm.

Các địa phương chủ yếu tập trung giải phóng hành lang để làm đường giao thông, nâng cấp nhà văn hóa, khu thể thao. Đến nay, toàn tỉnh đã làm được 15,27 km đường giao thông, xây dựng 63 nhà văn hóa, 7 khu thể thao thôn... Phong trào xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu tiếp tục được các địa phương tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện quyết liệt.

Hiện nay còn 4 xã chưa đạt chuẩn tại huyện Hương Khê, đây là những xã rất khó khăn, tỉnh đã có những giải pháp sáng tạo huy động các đơn vị cấp tỉnh đổ đầu đến tận thân, phấn đấu đến cuối năm nay 100% xã đạt chuẩn.

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được tập trung chỉ đạo thực hiện, có 69 ý tưởng phát triển sản phẩm đủ điều kiện tham gia Chương trình OCOP năm 2022, hiện các cơ sở đang tập trung xây dựng quy trình sản xuất, xây dựng nhà xưởng, đầu tư máy móc trang thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm./.

T.G

Hội Thi

“TÌM HIỂU KIẾN THỨC SỨC KHỎE SINH SẢN VỊ THÀNH NIÊN NĂM 2022”

Hương Khê, ngày 10 tháng 10 năm 2022

Hội thi tìm hiểu kiến thức sức khỏe sinh sản vị thành niên” giữa các Trường Trung học phổ thông của huyện Hương Khê (tháng 10/2022). Ảnh: PV

CÔNG TÁC DÂN SỐ HÀ TĨNH: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

BÙI QUỐC HÙNG

Chi cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ban hành ngày 25/10/2017 (gọi tắt là Nghị quyết 21) đã nêu rõ: “Chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang Dân số và Phát triển”. Song Hà Tĩnh vẫn là tỉnh có quy mô dân số lớn, mức sinh cao, chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh lớn nên trong năm 2022 và những năm tới vẫn phải chú trọng thực hiện song song hai mục tiêu đó là: Nỗ lực giảm sinh và nâng cao chất lượng dân số.

Năm 1993 - sau 2 năm được tái lập, dân số toàn tỉnh có hơn 1,25 triệu người; đến năm 2021 là hơn 1,3 triệu người. Xét quy mô dân số, ta thấy rằng sau gần 30 năm toàn tỉnh chỉ tăng thêm hơn 60.000 người, nhưng điều đáng nói là số trẻ sinh ra hàng năm quá lớn, đã gây áp lực lớn cho mỗi gia đình trong việc nuôi dạy, chăm sóc và cho cộng đồng, Nhà nước trong việc đáp ứng các dịch vụ xã hội.

Những vấn đề đặt ra cho công tác dân số của Hà Tĩnh

Trong 61 năm qua (1961 - 2022), cùng với cả nước, Hà Tĩnh đã tích cực triển khai thực hiện chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (DS-KHHGD) của Đảng và Nhà nước, tiến hành cuộc vận động xã hội sâu rộng, đặc biệt là giai đoạn sau tái thành lập tỉnh (từ năm 1991 đến nay). Nhờ những nỗ lực không ngừng nghỉ của cả hệ thống chính trị, xã hội và toàn dân, mức sinh của tỉnh đã giảm đáng kể. Nếu năm 1993, số con trung bình của một phụ nữ tính đến hết độ tuổi sinh đẻ là 3,9 con/phụ nữ thì năm 2021 giảm xuống còn 2,95 con/phụ nữ. Tuy nhiên, so với cả nước, mức giảm sinh của Hà Tĩnh nhìn chung còn chậm. Ngay từ năm 2006, Việt Nam đã

đạt mức sinh thay thế (bình quân 2,1 con/bà mẹ) thì đến nay - sau 16 năm, Hà Tĩnh vẫn là tỉnh có mức sinh cao nhất trong số 33 tỉnh có mức sinh cao của Việt Nam. Bên cạnh đó, xu hướng giảm sinh của Hà Tĩnh thiếu bền vững. Năm 2009, số con trung bình của một phụ nữ Hà Tĩnh tính đến hết độ tuổi sinh đẻ đã giảm xuống 2,46 con/phụ nữ nhưng năm 2015, lại tăng lên 2,65 con/phụ nữ, năm 2020 là 2,73 con/phụ nữ, năm 2021 là 2,95 con/phụ nữ.

Hà Tĩnh là tỉnh có tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên rất cao so với cả nước (khoảng 12%) và khu vực bắc Trung bộ (khoảng 20%). Năm 2016 tỷ lệ sinh con thứ 3 của Hà Tĩnh là 22,6%, năm 2020 là 32,19%, năm 2021 là 34,57%.

Hà Tĩnh chưa có cơ cấu dân số vàng nhưng đã bước sâu vào già hóa dân số⁽¹⁾. Năm 2019, số người từ 15-64 tuổi của Hà Tĩnh chiếm 62,3% tổng dân số, số người từ 65 tuổi trở lên chiếm 11,2%. Hà Tĩnh đã bước sâu vào già hóa dân số. Thêm nữa, tốc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh của Hà Tĩnh nhanh hơn mức tăng của cả nước và hiện ở mức cao. Tỷ số giới tính khi sinh năm 2016 là 112,35 bé trai/100 bé gái, năm 2020 là 112,19 bé trai/100 bé gái, ước năm 2022 là 112,36 bé trai/100 bé gái.

Những năm gần đây, Hà Tĩnh cũng đã chú trọng các hoạt động nâng cao chất lượng dân số như: Sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; tư vấn và khám sức khỏe cho thanh niên chuẩn bị kết hôn, tư vấn chăm sóc người cao tuổi. Tỷ lệ bà mẹ mang thai được sàng lọc trước sinh tăng từ 6,3% năm 2016 lên 44,77% năm 2022; trẻ sơ sinh được sàng lọc tăng từ 11,5% năm 2016 lên 40,54% năm 2022. Tuổi thọ trung bình người Hà Tĩnh năm 2019 là 72,8 tuổi, trong đó, tuổi thọ của nam giới là 70,2 tuổi; của nữ giới là 75,5 tuổi. Mức chung toàn quốc là 73,6 tuổi, tuổi thọ của người dân Hà

(1) Nếu số người trong độ tuổi từ 15 đến 64 đạt từ 66% trở lên, dân số được gọi là có “cơ cấu dân số vàng”; Tỷ lệ người 65 tuổi trở lên đạt từ 7% trở lên được gọi là bước vào thời kỳ già hóa

Tĩnh đứng thứ 44 cả nước, thứ 10 khu vực bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung. Bên cạnh đó, thực trạng di dân, dịch chuyển lao động diễn ra ở cả khu vực thành thị và nông thôn, tác động đến quy mô, cơ cấu dân số và gây khó khăn cho cả nơi đi và nơi đến. Tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của người di cư còn hạn chế. Số liệu thống kê cho thấy, từ năm 2009 đến nay, Hà Tĩnh luôn đứng đầu trong danh sách 5 tỉnh xuất cư nhiều nhất⁽²⁾, phần lớn người di cư trong độ tuổi sinh đẻ và là lực lượng lao động chính của tỉnh đến các tỉnh, thành phố khác để tìm việc làm, tạo thu nhập. Tình trạng di dân cao như trên đã gây khó khăn cho việc đáp ứng các nhu cầu dịch vụ xã hội, vận động, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, KHHGĐ.

Tổ chức bộ máy, nguồn lực bố trí cho công tác dân số, nhất là tổ chức bộ máy làm công tác dân số cấp huyện, xã, thôn sau khi thực hiện Nghị quyết 18, 19-NQ/TW của Trung ương chưa ổn định, thiếu nhân lực, chất lượng công việc chưa cao. Tại cấp huyện, nhân lực làm công tác dân số của 13/13 huyện đều được bố trí trong phòng (khoa) Truyền thông - Dân số của Trung tâm Y tế huyện, phải thực hiện đồng thời các nhiệm vụ truyền thông của Trung tâm Y tế và dân số nên nhân lực thiếu, hiệu quả công tác chưa cao. Tại cấp xã, 216/216 viên chức dân số xã đều đã được kiện toàn, tuy nhiên cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ của Trạm Y tế nên chưa đầu tư thời gian, công sức cho công tác dân số một cách thỏa đáng, hiệu quả công việc chưa cao. Tại thôn, tổ dân phố, cộng tác viên thay đổi nhiều, chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế; mức chi trả phụ cấp theo Nghị quyết 258/2020/NQ-HĐND thấp hơn so với trước đây, bên cạnh đó

(2) Giai đoạn 1994-1999, Hà Tĩnh đứng đầu cả nước về xuất cư, tỷ suất xuất cư là 53,22%. Giai đoạn 2004-2009, Hà Tĩnh đứng thứ hai (76%), sau Bến Tre (78,3%). Năm 2019, tỷ suất xuất cư của Hà Tĩnh có giảm, nhưng vẫn cao (40,6%).

cộng tác viên tại các phường, thị trấn không được hưởng phụ cấp như các xã nên nhiều cộng tác viên suy giảm nhiệt tình, làm việc cầm chừng.

Một số địa phương cấp huyện và nhiều đơn vị cấp xã, Trung tâm Y tế cấp huyện, Trạm Y tế cấp xã chưa tham mưu tích cực, có hiệu quả cho Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển trong tổ chức quán triệt, tuyên truyền thực hiện chính sách dân số. Điều này dẫn đến hệ quả là các mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách khuyến khích, trách nhiệm tổ chức thực hiện quy phạm pháp luật về dân số quy định, nhất là trong Nghị quyết số 221/2020/NQ-HĐND, ngày 10/7/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030 (gọi tắt là Nghị quyết 221) đã không được quán triệt, thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

Về bố trí kinh phí, Nghị quyết 221 quy định: *“Hàng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Nghị quyết và khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân các cấp trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết từ dự toán chi thường xuyên sự nghiệp y tế - dân số và chi Chương trình mục tiêu y tế - dân số (nếu có). Riêng cấp huyện, xã bố trí tối thiểu 0,15% tổng chi ngân sách thường xuyên và giao cho cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ công tác dân số cùng cấp quản lý theo quy định hiện hành”*. Thực tiễn triển khai Nghị quyết 221 cho thấy, ngoại trừ cấp tỉnh thực hiện tốt, đúng thì ở 2 cấp còn lại (huyện, xã), nhiều địa phương không bố trí kinh phí hoặc bố trí nhưng không đúng định mức. Ở cấp xã, năm 2021, chỉ có 80/216 xã (37%) bố trí kinh phí từ 2 triệu đồng đến 6 triệu đồng cho công tác dân số; có 16/80 xã nêu trên (20%) bố trí kinh phí đạt và cao hơn mức Nghị quyết quy định. Ở cấp huyện, đến tháng 10/2022, có 09/13 huyện có bố

trí kinh phí nhưng thấp hơn nhiều so với quy định, trong đó: Nghi Xuân chỉ bằng 0,03% tổng chi ngân sách thường xuyên của huyện năm 2022, Hồng Lĩnh bằng 0,043%, Hương Sơn bằng 0,056%, Hương Khê bằng 0,018%, thị xã Kỳ Anh bằng 0,021%. Có 04 huyện không bố trí kinh phí thực hiện công tác dân số là: Đức Thọ, Vũ Quang, Cẩm Xuyên, thành phố Hà Tĩnh.

Như vậy, mặc dù mức sinh còn cao, chưa có cơ cấu dân số vàng, bước sâu vào già hóa dân số, tỷ suất xuất cư cao, Hà Tĩnh cũng có nhu cầu bức thiết giải quyết các vấn đề dân số có tác động lớn đến phát triển của tỉnh nhà.

Một số giải pháp trong thời gian tới

Để bắt kịp cùng với chính sách Dân số của cả nước, trong thời gian tới, công tác dân số Hà Tĩnh cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt các nội dung sau:

Một là, tập trung học tập, quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện 7 nhóm nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương và Chương trình hành động của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 21: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số; hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về dân số; phát triển mạng lưới và nâng cao chất lượng dịch vụ về dân số; bảo đảm nguồn lực cho công tác dân số; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân số; tăng cường hợp tác quốc tế.

Hai là, để xây dựng và thực hiện được chính sách dân số mới mà trọng tâm là “Dân số và phát triển”, trước hết phải đổi mới tư duy về chính sách dân số. Điều này không đơn giản, nhất là khi tư duy DS-KHHGD hơn nửa thế kỷ qua, đã “ăn sâu” trong xã hội, trong mỗi gia đình và từng thôn xóm.

Một trong những giải pháp then chốt, cần đi trước một bước, như Nghị quyết số 21 đã nêu: “*Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số*”. Thông điệp truyền thông ngày nay không chỉ xoay quanh KHHGD mà cần phủ kín 06 nội dung mà chính sách dân số mới sẽ hướng tới. Đa dạng hóa kênh truyền thông, truyền tải những thông điệp phù hợp tới từng nhóm đối tượng, từng địa phương là yêu cầu cấp bách hiện nay.

Trước hết, cần chú ý rằng, trong định hướng chính sách dân số mới, Kết luận số 119-KL/TW, ngày 04/01/2016 của Ban Bí thư và Nghị quyết số 21-NQ/TW của BCH TW (khóa XII) chỉ rõ: “*Tiếp tục cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có 2 con, bảo đảm quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt. Tập trung sinh ít con hơn ở vùng, đối tượng có mức sinh cao; duy trì kết quả ở những nơi đã đạt mức sinh thay thế; sinh đủ 2 con ở những nơi có mức sinh thấp*”. Hà Tĩnh thuộc nhóm các tỉnh có mức sinh cao. Do đó, KHHGD của Hà Tĩnh cần được ưu tiên, đẩy mạnh hơn nữa nhằm sớm đạt được mức sinh thay thế, sớm thực hiện rộng khắp mô hình “*Mỗi gia đình nên có 2 con*”.

Đảng viên, công chức, viên chức sinh con vi phạm chính sách dân số sẽ bị xử lý theo Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 07/7/2022 của BCH Trung ương và Nghị định số 112/2020/NĐ-CP của Chính phủ từ khiển trách cho đến khai trừ tùy vào mức độ vi phạm.

Ba là, bên cạnh việc đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, vận động về dân số và phát triển, một trong những giải pháp quan trọng để giải quyết mối quan hệ Dân số và Phát triển ở cả nước nói chung và Hà Tĩnh nói riêng, theo Nghị quyết số 21: “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác dân số. Thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội về tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách từ tập trung vào kế hoạch hóa gia*

đình sang giải quyết toàn diện các vấn đề quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đưa công tác dân số, đặc biệt là nâng cao chất lượng dân số thành một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các yếu tố dân số trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cả nước, của từng ngành, từng địa phương. Phát huy tối đa lợi thế dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số”.

Nói cách khác, đó là tính đến (lồng ghép) yếu tố dân số vào mọi kế hoạch hóa phát triển. Điều này đòi hỏi sự quan tâm của các nhà hoạch định chính sách, kế hoạch phát triển ở tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội và môi trường.

Bốn là, bên cạnh việc sử dụng đúng mục đích, hiệu quả ngân sách chi cho chương trình dân số, xác định rõ mục tiêu dài hạn và ngắn hạn theo thứ tự ưu tiên để giao chỉ tiêu và bố trí ngân sách tương ứng theo mức mà Nghị quyết số 221/2020/NQ-HĐND đã quy định.

Đẩy mạnh xã hội hoá công tác dân số, tích cực huy động sự đóng góp của toàn xã hội, khuyến khích các thành phần kinh tế, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức phi chính phủ, các cá nhân trong và ngoài tỉnh ủng hộ tích cực, tham gia có hiệu quả công tác này.

Với sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền các cấp và việc thực hiện đồng bộ những giải pháp trên, tin tưởng công tác dân số trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh sẽ đạt được những kết quả tích cực, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới do Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 221/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đã đề ra./.

B.Q.H

Thư tình lên biên giới

NGUYỄN NGỌC PHÚ

Chập chùng núi đá lưng chùng dốc
Vó ngựa lên đây có muện mần
Thư tình em viết ngày nắng đốt
Lính đọc trong hầm lưng khoác chần.

“Chè chót” thắm lâu càng ngọt giọng
Câu nào dễ thuộc lại đem ngâm
Anh nuôi sậy gạo dùng tay lại
Ổng buong róc rách nước lên hầm.

Ngon đèn hạt đỗ chui vào đất
(Không biết ngày mai có nảy mầm)
Bất chợt hương hồi không báo trước
Theo làn gió ngược rẽ vào thắm.

Mai một có người xuôi dưới ấy
Thư tình em cứ gửi cho anh
Gửi thêm cái nhớ luôn qua rét
Với mũi kim khâu chớ ngại ngàn...

Giang Đình

TRƯƠNG NGỌC ÁNH

Ngàn lau xao xác heo may
Nhật thừa cánh nhạn gọi bày tầng không
Hoàng hôn vữa rụng dòng trong
Tràng Giang ngỡ ngẩn mây lồng bóng trôi
Dòng thu mãi miết lở bồi
Thuyền ai chờ khói về xuôi Giang Đình
Núi sông nặng nợ ân tình
Khói mây thấp thoáng bóng hình ai xưa
Rêu phong bao bậc tỏ mờ
Phù sa đọng giữa đôi bờ thế nhân

Trái bao biển cải vũ vằn
Đất quê nay đã muôn phần đổi thay
Lầu hồng vượn cánh ngàn mây
Dòng Lam xanh mượt tóc dài làm duyên
Tiên Điền phó xá như nêm
Dáng thanh tân dậy giữa miền đất thiêng
Vời trông Ngàn Hồng chiều buông
Hồn theo sóng vỗ vẫn vương Giang Đình .

Quê hương

PHAN DUY ĐƯỜNG

Quê hương tôi - cuốn sử vàng cứ viết
Dòng mực nho in đậm những trang đầu
“Kẻ Sĩ Thiên” sánh cùng ngài “Cầm chỉ”
Câu phường vải mời trầu, kheo sắc áo sông nâu
Hải bao đời nổi khổ chẳng quên đầu
Nắm rau má rau măng năm đôi
Thành giọt màu hồng cờ Xô viết bùng lên
Chúng tôi lớn lên chẳng mấy bình yên
Mảnh đất yêu thương tiếp thời giông tố
Tìm hạt gạo đầm sâu
Giữa bốn mùa nắng gió
Mẹ chọn hạt giòn dành dùm nuôi quân
Giặc Mỹ đem bom tàn phá bao lần
Tiền tuyến gọi, hậu phương xin đáp lại
Xe chưa qua, nhà không hề tiếc nấu
Hậu phương mình bồng hóa tiền phương
Đất cùng người dệt gấm kết hương
Thắm dằm thời xưa, “lá lành đùm lá rách”
Trong khổ đau tình người sáng đẹp
Đất cật chung lưng, mở rộng con đường
Tô đẹp màu cờ, màu sắc quê hương.

LINH MỤC, NHÀ BÁO TRƯỞNG BÁ CẦN VỚI SỰ NGHIỆP ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

VÕ XUÂN BÁU



Linh mục Trương Bá Cần (1930 - 2009)

Linh mục Trương Bá Cần là một nhà nghiên cứu chuyên sâu về lịch sử Công giáo Việt Nam. Ông cũng là một trí thức công giáo tiêu biểu về tinh thần yêu nước thương nòi, nặng lòng với dân tộc, một nhà báo sắc sảo, bản lĩnh, tâm huyết với nghề và luôn đứng về lẽ phải. Linh mục Trương Bá Cần đã để lại nhiều dấu ấn trong sự nghiệp của mình, đặc biệt là tư tưởng về sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc.

Linh mục Phê rô Trương Bá Cần (tên thường là Trần Bá Cường) cất tiếng khóc chào đời đầu mùa thu năm Canh Ngọ 1930 tại làng Hà Đông, xã Hương Giang, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. Ông sinh ra trong một gia đình công giáo lâu đời, có chú là Giám mục Trần Hữu Đức, có cậu là Linh mục

Trần Đình Báu. Gia đình ông giàu truyền thống yêu nước và cách mạng. Người cậu họ là Thân Trọng Tùng từng tham gia phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh và bị sát hại năm 1931. Bản thân Linh mục Trần Đình Báu cũng tham gia chống Pháp và bị Giám mục Eloy đưa đi an trí ở Quảng Trị.

Là con người thông minh, sáng dạ nên con đường học hành, thi cử của Trương Bá Cần hầu như không gặp bất cứ một trở ngại nào. Năm 1944, khi vừa tròn 14 tuổi, Trương Bá Cần đã được vào học tại Tiểu chủng viện Xã Đoài (Nghệ An), sau đó ra Hải Phòng và đến năm 1951 vào học ở Trường Thiên Hựu ở Huế. Thấy trí thông minh, ý chí học tập của ông, giáo hội đã gửi Trương Bá Cần sang Pháp du học. Sau những năm tháng miệt mài đèn sách, ngày 28/6/1958, ông đã vinh dự được thụ phong linh mục khi mới 28 tuổi. Bốn năm sau, vị linh mục trẻ Trương Bá Cần đã hoàn thành xuất sắc Luận án tiến sĩ về sử học tại Đại học Sorbonne, Paris. Trong một khoảng thời gian ngắn, vừa được thụ phong linh mục, vừa nhận được tấm bằng tiến sĩ danh giá tại Đại học Sorbonne nổi tiếng nước Pháp là niềm tự hào lớn của Linh mục Trương Bá Cần. Ông chuẩn bị tâm thế trở về cố đô Huế nhưng ý nguyện không thành. Tháng 8/1963, ông rời thủ đô Pari hoa lệ về nước. Ông cảm nhận và thấu hiểu thân phận của tầng lớp dân nghèo, những bất công của chế độ Ngụy quyền Sài Gòn và nhận thức sâu sắc hơn về sự phi lý của cuộc chiến tranh đã gây bao đau thương, tang tóc cho người dân Việt Nam. Không thể ngồi yên, Linh mục Trương Bá Cần đã cùng với công nhân, sinh viên xuống đường đòi dân sinh, dân chủ, triệt để chống chiến tranh, kêu gọi hòa bình. Linh mục Trương Bá Cần đã viết một loạt bài xoay quanh chủ đề về “25 năm xây dựng Xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc” đăng trên Nguyệt san “Đổi diện”.

Mục đích của ông là nhằm tạo cho dư luận xã hội có cái nhìn thực sự khách quan về sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội ở Miền Bắc.

Sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, sống dưới chế độ mới, Linh mục Trương Bá Cần thêm vững tin, kiên định, bước tiếp con đường phục vụ dân tộc và giáo hội. Hơn ba mươi năm kể từ mùa xuân lịch sử 1975 đến lúc tạ thế, Linh mục Trương Bá Cần là Phó Tổng Biên tập rồi Tổng Biên tập Báo Công giáo và Dân tộc - Cơ quan ngôn luận của Ủy ban đoàn kết Công giáo Thành phố Hồ Chí Minh. Là một nhà báo bản lĩnh, sắc sảo, tư tưởng tiến bộ, ông đã để lại nhiều bài viết gây được sự chú ý của dư luận, đặc biệt là cổ vũ cho sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc trong công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam hòa bình, phồn vinh, thịnh vượng. Ông cũng là nhà sử học toàn tâm, toàn ý. Với những công trình khoa học tầm cỡ, nghiêm túc, ông đã có những đóng góp quan trọng cho ngành sử học nước nhà. Linh mục Trương Bá Cần được độc giả, nhất là giới khoa học chuyên ngành biết đến nhiều khi ông cùng các đồng sự cho ra mắt bạn đọc cuốn “*Kỷ niệm 100 năm ngày Pháp chiếm Nam Kỳ*”. Sau ngày đất nước thống nhất, ông càng gắn bó, say mê với sự nghiệp sử học. Một trong những công trình tiêu biểu, có giá trị về mặt học thuật là “*Nguyễn Trường Tộ - con người và di thảo*” do Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh ấn hành năm 1988. Công trình này được giới khoa học chuyên ngành đánh giá là đầy đủ, hoàn hảo hơn bất cứ công trình nào trước đó đã được nghiên cứu về nhà trí thức công giáo yêu nước Nguyễn Trường Tộ. Với 512 trang, gồm hai phần, bộ sách đã đem đến cho độc giả cái nhìn khách quan, toàn diện, đồng thời được tiếp cận tư tưởng lớn của Nguyễn Trường Tộ, người có tầm nhìn xa trông rộng, được coi là đi trước thời đại. Một công trình tầm cỡ do Linh mục Trương Bá Cần chủ biên cũng thu hút được sự quan tâm của bạn đọc, đó là hai tập đầu của bộ “*Lịch sử phát triển công giáo Việt Nam*”. Quan điểm nhất quán của ông là mỗi công trình khoa học dù ở

lĩnh vực nào cũng phải rộng đường dư luận, có sự đóng góp ý kiến và phê bình nghiêm túc của độc giả, như vậy mới đầy đủ và có ý nghĩa, có giá trị thực thụ. Chính vì vậy, bản thảo hai tập đầu của bộ “*Lịch sử Công giáo Việt Nam*” lần lượt được đăng tải trên tờ Nguyệt san Công giáo và Dân tộc để độc giả góp ý. Qua các nguồn tư liệu phong phú, tác giả đã cung cấp cho bạn đọc bức tranh toàn cảnh về Công giáo Việt Nam từ khởi thủy đến Mùa thu 1945.

Các công trình của ông không những có giá trị về tư liệu lịch sử mà còn có giá trị từ các bài học lịch sử. Dù trong điều kiện, hoàn cảnh nào, Linh mục Trương Bá Cần cũng thể hiện rõ bản lĩnh của mình. Trong khi đang áp ủ bao dự định lớn, trong đó chuẩn bị cho ra mắt công chúng tập 1 của bộ “*Lịch sử Công giáo Việt Nam*” gồm 20 chương, 570 trang thì ông lâm bệnh và qua đời ngày 10/7/2009 tại Thành phố Hồ Chí Minh, hưởng thọ 79 tuổi.

Lật dở trang sử cuộc đời và sự nghiệp của Linh mục Trương Bá Cần, càng thêm trân trọng công lao của một trí thức công giáo yêu nước. Linh mục Trương Bá Cần, nguyên Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban đoàn kết Công giáo Việt Nam, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Thành phố Hồ Chí Minh (Khóa I), Ủy viên Ủy ban MTTQ Thành phố Hồ Chí Minh (từ Khóa II đến Khóa IX), nguyên Tổng Biên tập Báo Công giáo và Dân tộc. Ông là người có trình độ lý luận sắc bén, tư tưởng tiến bộ, bản lĩnh vững vàng, luôn bảo vệ lẽ phải, chính nghĩa. Hai yếu tố đạo và đời luôn hòa quyện với nhau trong nhận thức và hành động của ông. Với những đóng góp to lớn cho phong trào giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, luôn đồng hành và cổ xúy cho sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc, vì sự phát triển vững bền của Tổ quốc Việt Nam, Linh mục Trương Bá Cần đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập Hạng Ba, Huân chương Đại đoàn kết dân tộc và Huy chương vì sự nghiệp Báo chí Việt Nam./.

V.X.B



Anh Nguyễn Đình Sao bên tuyến hàng rào xây đang phá dỡ để mở rộng đường.

ĐẢNG VIÊN TRẺ XUNG PHONG HIẾN ĐẤT MỞ ĐƯỜNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Bài và ảnh: DƯƠNG CHÍ TÂM

Đó là anh Nguyễn Đình Sao, đảng viên thuộc thế hệ 8X ở chi bộ Liên Quý, xã Thạch Hội (Thạch Hà) đã hai lần hiến gần 300m² đất mở rộng tuyến đường trục chính xã, đoạn qua thôn Liên Quý, làm tuyến đường đẹp của thôn.

Những năm qua, phong trào hiến đất, hiến công trình để mở rộng các tuyến đường thôn, xã xây dựng NTM đã được cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Thạch Hội đồng tình hưởng ứng. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”,

anh Nguyễn Đình Sao đã xung phong hiến đất lần thứ 2 mở rộng lề đường để lát gạch vỉa hè làm tuyến đường đẹp của thôn.

Về thôn Liên Quý, xã Thạch Hội, ai cũng biết gia đình anh Nguyễn Đình Sao, gia cảnh hết sức khó khăn, cha bị bệnh hiểm nghèo và mất khi anh đang còn nhỏ, được sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ. Do hoàn cảnh khó khăn, anh không thể theo học lên các lớp trên như các bạn bè cùng trang lứa. Tốt nghiệp trung học cơ sở, anh trở về làm ruộng, làm vườn. Phát huy

tin thần sức trẻ, anh đã khai hoang trên 1,5 mẫu vùng đất cát khu vực Bàu Tràm, trồng khoai lang. Mỗi năm cho thu hoạch gần 1 tấn khoai, nhờ đó mà cuộc sống của gia đình anh đã qua đi những tháng ngày cơ cực. Anh tâm sự: Khi đó, anh thấy nhiều gia đình trong thôn còn khó khăn, anh đã san sẻ phần nửa diện tích mà anh đã khai hoang để giúp họ có đất sản xuất phần nào cải thiện cuộc sống.

Sau khi lập gia đình, anh cùng vợ tăng gia sản xuất. Chính trong thời gian này, anh được đoàn viên, thanh niên trong thôn bầu làm Bí thư chi đoàn thôn Liên Quý. Hơn 9 năm làm thủ lĩnh chi đoàn thôn, anh đã tích cực hăng hái tham gia hoạt động đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Nhờ phát huy vai trò nêu gương, anh đã tập hợp được đoàn viên, thanh niên trong thôn tích cực hưởng ứng thực hiện các phong trào. Ghi nhận những đóng góp đó, anh vinh dự được kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

Tuy nhiên, để hoàn thành nhiệm vụ của một người đảng viên, một người cán bộ đoàn, anh thiết nghĩ, trước hết gia đình mình phải có điều kiện kinh tế mới tuyên truyền, vận động mọi người cũng như cán bộ đoàn viên, thanh niên làm theo. Qua nhiều đêm suy nghĩ, anh quyết định và bàn với vợ, báo cáo với tổ chức để đi sang Angola lao động. Sau 7 năm lao động ở xứ người, đến năm 2017, anh trở về quê hương.

Năm 2019, xã Thạch Hội phấn đấu về đích nông thôn mới. Khi xã tiến hành làm tuyến đường trục chính bằng dự án nhựa cacbon, tuyến đường đi qua trước nhà, anh Nguyễn Đình Sao đã xung phong hiến lần 1 trên 100 m² đất. Anh chia sẻ: *“Dù trong thời buổi tắc đất, tắc vàng, song để cho thôn mở rộng lề đường lát gạch vỉa hè làm tuyến đường đẹp xây dựng NTM kiểu mẫu,*

vợ chồng tôi lại bàn bạc thống nhất hiến đất tiếp đợt 2 với chiều dài 80m, chiều rộng 1,36m vị trí là cả hai đợt gần 300m²”. Theo nhằm tính của anh thì lúc giá đất đạt đỉnh ước tính giá trị trên 2 tỷ đồng. Anh Sao chia sẻ thực lòng: *“Đất thì ai cũng quý, nhưng nếu mình chịu hi sinh một chút mà nhiều người hưởng lợi, cái được lợi mang mang tính lâu dài thì đây là một việc cần làm”*. Anh nhớ lại: Những năm trước đây mọi người còn e dè chưa nhìn ra được lợi ích chung của việc hiến đất mở đường thì gia đình anh đã biết rõ. Hiến đất không có nghĩa là mất đất mà ngược lại nó tạo ra lợi ích thiết thực lâu dài, từ cảnh quan đến giao thông phát triển kinh tế, trong đó gia đình mình lại được hưởng lợi đầu tiên.

Ông Bùi Văn Dũng, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Thạch Hội cho biết: *“Đồng chí Nguyễn Đình Sao, trước khi đi lao động tại nước ngoài là một cán bộ chi đoàn thôn luôn năng nổ, nhiệt tình với công việc, gương mẫu đi đầu trong mọi phong trào, các cuộc vận động ở địa phương, có uy tín cao trước đoàn viên thanh niên và Nhân dân. Sau khi trở về địa phương, hưởng ứng phong trào xây dựng NTM, đồng chí Sao đã xung phong 2 lần hiến đất cho xã, thôn mở đường, làm tuyến đường đẹp của thôn, đã được cán bộ, đảng viên và Nhân dân ghi nhận và đánh giá cao, trở thành tấm gương sáng cho mọi người noi theo”*.

Rời nhà anh Nguyễn Đình Sao, chúng tôi đang chờ tin vui thôn Liên Quý được công nhận khu dân cư NTM kiểu mẫu vào cuối năm 2022. Trong niềm vui chung đó của cán bộ và Nhân dân thôn Liên Quý có sự đóng góp không nhỏ của đảng viên trẻ Nguyễn Đình Sao./.

D.C.T

VẤN ĐỀ DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM VÀ VAI TRÒ LÃNH ĐẠO DUY NHẤT CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM

NGUYỄN THÁI BÌNH

Phó Chính ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng, Nhà nước ta đã, đang ra sức xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Thế nhưng với mục tiêu đen tối, các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước liên tục đưa ra nhiều luận điệu sai trái, nhằm xuyên tạc, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và làm sai lệch vấn đề dân chủ ở Việt Nam.

1. Nhận diện các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch về vấn đề dân chủ ở Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh, kế thừa và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, đã khẳng định: bản chất của dân chủ tức là dân là chủ và dân làm chủ. Người chỉ rõ: “*Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ*”⁽¹⁾

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng khẳng định chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa mà Nhân dân Việt Nam xây dựng là xã hội “*do Nhân dân làm chủ*”⁽²⁾

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII, Đảng rút ra bài học: “*Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn,*

dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân”⁽³⁾

Hiện nay, toàn Đảng đang tập trung đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” với quan điểm nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật, để xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Tuy nhiên, các thế lực, thù địch, phản động và các phần tử cơ hội chính trị lại gia tăng các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta bằng việc phủ nhận vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; chúng yêu cầu từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng đây là sự sai lầm về ý thức hệ; chúng rêu rao học thuyết Mác - Lênin là một “*lý thuyết suông*” về CNXH, không bao giờ thực hiện được; chúng cho rằng ở Việt Nam chỉ có một đảng nên Đảng

đã và đang tham nhũng quyền cai trị đất nước, chuyên quyền, độc đoán, mất dân chủ; chúng cho rằng, một đảng là không dân chủ; là nguồn cơn sinh ra nạn tham nhũng, do đó, chỉ có đa nguyên chính trị, đa đảng mới đem lại dân chủ, tự do và phát triển. Chúng rêu rao đòi “đổi mới chính trị” bằng cách thực hiện đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Chúng lợi dụng những vấn đề nảy sinh trong đời sống xã hội như: thiếu sót, bất cập trong cơ chế, chính sách, tình trạng tham nhũng của một bộ phận cán bộ, đảng viên... để xuyên tạc bản chất của chế độ; chúng cho rằng phải thực hiện xóa bỏ Điều 4 của Hiến pháp...

Thực chất đó là những luận điệu quy chụp phiến diện, lệch lạc, xuyên tạc, lừa bịp, chống phá cách mạng Việt Nam, phủ nhận chế độ một đảng lãnh đạo trong nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước Việt Nam. Chủ thể của những luận điệu đó rất đa dạng, núp bóng dưới nhiều hình thức khác nhau; có thể là các tổ chức, cá nhân ở trong, ngoài nước lấy danh nghĩa các “học giả”, “nhà nghiên cứu”, “nhà báo”, “nhà văn”, “trí thức”, “các hội”, “các tổ chức phi chính phủ”...

Mục đích của chúng là làm mất niềm tin, tình cảm, phai nhạt lý tưởng xã hội chủ nghĩa trong Đảng và trong Nhân dân; chia rẽ khối đoàn kết trong Đảng và trong Nhân dân, làm cho Nhân dân ngày càng xa rời Đảng, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng dẫn đến xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta; lái nền dân chủ của Việt Nam theo quỹ đạo dân chủ tư sản...

Những luận điệu đã làm cho không ít cá nhân, trong đó có cả cán bộ, đảng viên, trí thức ngộ nhận, mất phương hướng, không phân biệt đúng - sai, phải - trái, làm cho một số cá nhân phản bội lại lợi ích quốc gia, dân tộc; gây ra những tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến ổn định chính trị, an ninh quốc

gia. Thực tế, có một số người là cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sĩ từng có thành tích đóng góp cho sự nghiệp cách mạng đã dao động, ngả nghiêng, thậm chí quay đầu phản bội lại sự nghiệp của Đảng và nhân dân.

2. Phê phán quan điểm sai trái, thù địch về nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sự nghiệp cách mạng.

Thứ nhất, bối cảnh ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, các nước tư bản đế quốc vừa tăng cường bóc lột Nhân dân lao động trong nước vừa xâm lược và áp bức Nhân dân các dân tộc thuộc địa. Mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa với chủ nghĩa thực dân ngày càng gay gắt. Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở các nước thuộc địa.

Tại Việt Nam, năm 1858, thực dân Pháp xâm lược và từng bước thiết lập bộ máy thống trị ở Việt Nam. Các phong trào yêu nước của Nhân dân ta chống thực dân Pháp diễn ra liên tục và sôi nổi nhưng đều bị thất bại. Cách mạng Việt Nam chìm trong cuộc khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước.

Tháng 7/1920, sau khi đọc Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin; Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam. Tháng 02/1930 Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập trên cơ sở hợp nhất ba tổ chức cộng sản (Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn). Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một Đảng Cộng sản duy nhất - Đảng Cộng sản Việt Nam, đã đề ra một đường lối chính trị đúng đắn, tập hợp và phát huy sức mạnh toàn dân, tạo nên sự thống nhất về tư tưởng, chính trị và hành động của phong trào cách mạng, đánh đổ đế quốc, phong kiến,

giành độc lập dân tộc, tiến lên xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Thứ hai, ở Việt Nam chế độ một đảng do điều kiện khách quan quyết định và không ảnh hưởng đến xây dựng một chế độ dân chủ.

Vấn đề một đảng hay nhiều đảng lãnh đạo, cầm quyền phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan và chủ quan; khách quan là điều kiện và hoàn cảnh lịch sử của mỗi nước, mỗi đảng khi cầm quyền; về chủ quan là phụ thuộc vào tương quan so sánh lực lượng giữa các giai cấp, các bộ phận trong một xã hội, mà mỗi nước có thể có một đảng hoặc nhiều đảng.

Đảng là tổ chức chính trị của giai cấp, mang tính chất giai cấp, bản chất của đảng chính là bản chất giai cấp mà đảng ấy đại diện. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. *“Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội; Đảng Cộng sản Việt Nam gắn bó mật thiết với Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chịu sự giám sát của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân về những quyết định của mình; các tổ chức của Đảng và đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”* (Điều 4, Hiến pháp năm 2013). Chính điều này mà Nhân dân Việt Nam chỉ cần một đảng duy nhất, không cần thêm bất cứ đảng nào khác.

Thực tiễn trên thế giới đã chứng minh, dân chủ vừa có tính nhân loại, có giá trị phổ biến nhưng cũng có tính lịch sử, đặc thù. Dân

chủ là xu thế tất yếu của nhân loại, nhưng mỗi nước tùy điều kiện, hoàn cảnh, mà lựa chọn con đường tiến tới dân chủ và phương thức tổ chức, vận hành nền dân chủ khác nhau. Trình độ dân chủ và sự phát triển của đất nước không tỷ lệ thuận với sự gia tăng của số lượng đảng phái chính trị.

Thực tiễn nhiều quốc gia trên thế giới, đa đảng nhưng vẫn mất dân chủ, vẫn là những nước nghèo, kém phát triển. Trong khi, nhiều quốc gia chỉ có một đảng lãnh đạo nhưng dân chủ được bảo đảm, kinh tế - xã hội phát triển, đời sống Nhân dân được bảo đảm, Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đất nước có vị thế trên thế giới. Như vậy, cơ chế đa đảng hoặc một đảng phụ thuộc hoàn cảnh lịch sử, điều kiện kinh tế, văn hóa, truyền thống, tương quan lực lượng chính trị ở mỗi nước. Ví dụ: Cuối những năm 1980, Hàn Quốc vẫn theo chế độ một đảng duy nhất cầm quyền nhưng đất nước vẫn phát triển mạnh mẽ; Singapo có nhiều đảng, nhưng nhiều năm qua Đảng Hành động Nhân dân là Đảng duy nhất cầm quyền; Nước Mỹ có nhiều đảng nhưng gần 200 năm qua chỉ có hai đảng Dân chủ và Cộng hòa thay nhau nắm quyền; Trung Quốc có 8 đảng nhưng chỉ có duy nhất Đảng Cộng sản Trung Quốc cầm quyền.

Điều đó khẳng định: chế độ một Đảng ở Việt Nam do điều kiện khách quan quyết định hoàn toàn phù hợp với xu thế chung của lịch sử thế giới. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng và Nhà nước Việt Nam ngày càng hoàn thiện các quan điểm về dân chủ, nhân quyền. Từ năm 1998, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, khẳng định *“phải phát huy quyền làm chủ của dân, thu hút nhân dân tham gia quản lý nhà nước, khắc phục tình trạng suy thoái, quan liêu, mất dân chủ và nạn tham nhũng”*.

Thứ ba, trong xã hội có giai cấp, đảng của giai cấp nào thì phục vụ lợi ích của giai cấp đó.

Tùy điều kiện lịch sử, mỗi giai cấp có thể tổ chức thành một số đảng chính trị với tên gọi, hình thức tổ chức, hoạt động khác nhau để tham gia vào cuộc đấu tranh giành và giữ quyền lực chính trị. Mỗi giai đoạn lịch sử nhất định, có thể có một đảng cầm quyền hoặc liên minh đảng cầm quyền, nhưng thực chất đều bị chi phối, quyết định bởi đảng có thực lực nhất, đại diện cho giai cấp nắm địa vị thống trị về kinh tế, bởi xét về bản chất, đảng mang bản chất giai cấp, đấu tranh để giành, giữ chính quyền nhằm thực thi quyền lực chính trị và bảo vệ lợi ích giai cấp. Do vậy, việc thực hiện dân chủ trong xã hội bị chi phối sâu sắc bởi lợi ích, lập trường giai cấp thống trị. Ví dụ: Ở Mỹ, tuy đảng Dân Chủ và đảng Cộng Hòa cạnh tranh với nhau quyết liệt để cầm quyền nhưng cho dù đảng nào giành thắng lợi thì về thực chất vẫn là Đảng của giai cấp tư sản Mỹ. Do đó, nền dân chủ Mỹ dù là hình thức đa đảng song thực chất vẫn là chế độ độc đảng phục vụ giai cấp tư sản (trước hết là phục vụ những nhà thuộc nhóm giàu nhất nước Mỹ); ở Trung Quốc về hình thức là đa đảng, nhưng thực chất vẫn là nhất nguyên chính trị, sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc là tuyệt đối. Như vậy, trong thế giới đương đại, đa nguyên, đa đảng chỉ là hình thức, là cách thức tổ chức quyền lực chính trị, còn thực chất vẫn là nhất nguyên chính trị.

Thứ tư, đất nước dân chủ hay không, có ổn định và phát triển hay không, không phụ thuộc vào đa đảng hay một đảng.

Trên thế giới, nhiều quốc gia có chế độ đa đảng, nhưng số quốc gia giàu có, ổn định và phát triển không nhiều, còn nhiều quốc gia lạc hậu, kém phát triển, nợ nần và khủng hoảng, xung đột triền miên. Ngay dân chủ

đa đảng ở Mỹ, Anh... cũng đầy những hạn chế, tật bệnh⁽⁴⁾. Thực chất, tự do cạnh tranh trong cơ chế đa đảng ở đây chỉ là sự đọ sức giữa các thế lực, tập đoàn tư bản. Các đảng tranh giành, hạ bệ đối thủ bằng các biện pháp và thủ đoạn không lành mạnh như: Vu cáo, bôi mớ khuyết điểm, đờn tư, gây áp lực buộc từ chức, luận tội, đảo chính, ám sát... Các nước đa đảng, về mặt hình thức, mọi người đều có quyền tự do, dân chủ, song, việc thực thi các quyền đó lại phụ thuộc rất lớn vào điều kiện kinh tế của mỗi đảng, chỉ có đảng mạnh mới có đủ quyền uy để đòi dân chủ về mình, còn những đảng nhỏ vẫn bị chèn ép, không có tiếng nói. Trên thực tế chỉ tầng lớp giàu có mới thật sự có đầy đủ các quyền tự do, dân chủ⁽⁵⁾. Nước Mỹ có GDP cao nhất thế giới (khoảng 21,5 nghìn tỷ USD), tuy nhiên chênh lệch giàu nghèo cũng diễn ra rất khủng khiếp; 3 người Mỹ (Bill Gates, Jeff Bezos và Warren Buffett) sở hữu tài sản bằng 50% dân số dưới cùng của đất nước⁽⁶⁾; còn theo FBI, ở Mỹ mỗi năm có tới khoảng 30.000 người chết do các vụ bạo lực liên quan đến súng đạn⁽⁷⁾. Làn sóng biểu tình chống phân biệt chủng tộc ở Mỹ và một số quốc gia ở châu Âu hiện nay đang tiếp tục phơi bày những khuyết tật trong nền dân chủ đa đảng của chủ nghĩa tư bản.

Như vậy, cả lịch sử và logic đều cho thấy, không phải đa đảng sẽ dân chủ hơn, phát triển nhanh hơn; không phải một đảng, ít đảng thì ít dân chủ và chậm phát triển.

Thứ năm, mức độ, trình độ dân chủ của một chế độ xã hội không phụ thuộc vào số lượng đảng chính trị

Dân chủ là thành quả đấu tranh lâu dài của nhân loại. Về nguyên tắc trong một thể chế dân chủ, mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân. V.I. Lênin khẳng định: “Dân chủ là tự do, là bình đẳng, là quyết định của đa số; còn có gì cao hơn tự do, bình đẳng,

quyết định của đa số nữa”⁽⁸⁾ Chính nhân dân là người lập ra Nhà nước cơ quan quyền lực quan trọng nhất của bất cứ quốc gia nào, và cũng chính nhân dân có thể thay thế, phế bỏ nó. Các nguyên tắc, giá trị, chuẩn mực dân chủ được ghi nhận và thực thi như vậy thì rõ ràng mức độ, trình độ dân chủ của một chế độ chính trị không phụ thuộc vào vấn đề đa đảng hay một đảng.

Bản chất của một nền dân chủ không lệ thuộc số lượng đảng chính trị mà thể hiện ở việc đảng cầm quyền đại diện cho lợi ích của ai, sử dụng quyền lực Nhà nước vào những mục đích gì trên thực tế. Nhà nước do Đảng ấy lãnh đạo, ghi nhận, bảo vệ thực thi dân chủ như thế nào, đem lại quyền lực và lợi ích, sự phát triển tiến bộ cho ai, vì ai và thực hiện chuyên chính với ai. “Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc...”⁽⁹⁾

Thứ sáu, Đảng Cộng sản Việt Nam duy nhất cầm quyền ở Việt Nam là khách quan, lựa chọn của lịch sử, của dân tộc

Lịch sử Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX cho thấy, trước họa xâm lăng của thực dân Pháp, nhiều thế hệ người Việt Nam đã đứng dậy chống giặc ngoại xâm nhưng đều thất bại. Khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời trở thành Đảng duy nhất có khả năng đáp ứng đòi hỏi của dân tộc và thời đại. Đảng Cộng sản Việt Nam, ngay từ ngày thành lập đã tập hợp, lãnh đạo nhân dân giành độc lập cho dân tộc, mở ra một trang sử vàng chói lọi cho cách mạng Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam đã khơi dậy mạnh mẽ khát vọng, trí tuệ, ý chí và sức mạnh Việt Nam, lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã lãnh đạo đất nước đạt được

những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, trong đó có những thành tựu nổi bật về xây dựng và thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Đảng đã lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng bằng Hiến pháp, pháp luật bảo đảm thực hiện dân chủ, quyền công dân, quyền con người. Trong thời kỳ đổi mới, nước ta đã hai lần lập hiến (*ban hành Hiến pháp 1992 và Hiến pháp 2013*), 3 lần sửa đổi Hiến pháp (*năm 1988, 1989 sửa đổi Hiến pháp 1980; năm 2001 sửa đổi Hiến pháp 1992*); số luật, pháp lệnh được ban hành tăng gấp gần 9,5 lần so với số luật, pháp lệnh được ban hành trong 41 năm trước đổi mới⁽¹⁰⁾. Cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ không ngừng đổi mới, hoàn thiện; dân chủ hóa cả về tổ chức và phương thức hoạt động. Vai trò của Quốc hội, với tư cách là cơ quan quyền lực cao nhất của nhân dân ngày càng được khẳng định; phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động của Quốc hội đã chuyển mạnh từ tham luận là chủ yếu sang coi trọng tranh luận, giải trình để phát huy dân chủ; vai trò giám sát của nhân dân đối với Quốc hội ngày càng được thực thi rõ nét, các kỳ họp Quốc hội đều được phát trực tiếp để nhân dân theo dõi, giám sát và thực hiện quyền dân chủ của mình; các đại biểu của dân đã thể hiện rõ vai trò của mình, phản ánh được ý chí, nguyện vọng của dân trong các kỳ họp Quốc hội. Hoạt động của Chính phủ luôn được đổi mới theo hướng liêm chính, phục vụ, kiến tạo, phát triển. Các cơ quan tư pháp đổi mới theo hướng dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ pháp luật, công lý, quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng thể hiện rõ vai trò của mình trong thực thi dân chủ.

Quyền tự do kinh doanh được bảo đảm bằng pháp luật theo hướng cá nhân, tổ chức

được sản xuất kinh doanh tất cả những gì pháp luật không cấm. Khuyến khích làm giàu chính đáng, hợp pháp, tích cực xóa đói, giảm nghèo; Quyền tự do thông tin, tự do sáng tạo, tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, tôn giáo được bảo đảm; Internet, mạng xã hội phát triển mạnh mẽ, văn học nghệ thuật, báo chí, phát thanh truyền hình phát triển đa dạng, hoạt động có hiệu quả theo hướng cổ vũ cái hay, cái mới, cái tiến bộ; nhân rộng điển hình tiên tiến và phê phán, lên án cái hư hỏng, sai trái. Quy chế dân chủ cơ sở được thực thi rộng khắp trên các địa phương trên cả nước, với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Việc tiếp công dân được thực hiện đúng quy định và phong phú, sẵn sàng giải đáp mọi thắc mắc của người dân. Tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong Đảng và hệ thống chính trị từng bước được kiểm chế, ngăn chặn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng kinh tế được tăng trưởng; các lĩnh vực an sinh xã hội, y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, bảo vệ môi trường, phát triển văn hoá, xây dựng con người Việt Nam có nhiều chuyển biến tích cực, quốc phòng - an ninh được đảm bảo. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta...

Tất cả những điều nói trên chứng tỏ rằng, Đảng Cộng sản Việt Nam có đầy đủ năng lực, trí tuệ, bản lĩnh lãnh đạo dân tộc đổi mới, hội nhập và phát triển, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Ở Việt Nam hiện nay không cần có thêm bất cứ một đảng chính trị nào mới; trên thực tế, không có cơ sở, tiền đề cho đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập ở Việt Nam. Vì vậy, những ai

mưu đồ khởi xướng, cổ súy cho tư tưởng đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập là đi ngược lại nhu cầu thực tiễn Việt Nam đi ngược lại nhu cầu và lợi ích chính đáng của Nhân dân Việt Nam, tiếp tay cho các thế lực thù địch, phản động trong nỗ lực tuyệt vọng nhằm ngăn cản con đường phát triển lành mạnh, tiến bộ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam./.

N.T.B

(*) Lược đăng bài viết đạt Giải Khuyến khích Cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ II - Năm 2022 do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp tổ chức.

(1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, t.13, tr.83.

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.70.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.89.

(4) Xem: *Cuộc khủng hoảng dân chủ Anh - Mỹ*. Nguồn: <https://baotintuc.vn/phan-tichnhan-dinh/cuoc-khung-hoang-dan-chu-anhmy-20160829214211986.htm>.

(5) Xem Trần Văn Linh: Dân chủ và mô hình tổ chức, quản lý xã hội, *Báo Nhân dân điện tử*, ngày 11/4/2013.

(6) Xem Hà Linh, Làm ra 21 nghìn tỷ USD, Mỹ nhiều tiền nhất nhưng không phải giàu nhất, *Báo Vietnamnet online*, ngày 20/6/2019.

(7) Xem Trần Mai, Từ Hải ngoại ngữ về các "nhà dân chủ", *Báo Nhân dân điện tử*, ngày 29/10/2012.

(8) V.I.Lênin: Toàn tập, Nhà xb Chính trị quốc gia, t38, tr.414.

(9) Điều 4, Hiến pháp năm 2013.

(10) Trong 683 luật, pháp lệnh được ban hành kể từ năm 1945 đến năm 2020, có 65 luật, pháp lệnh được ban hành trong thời gian từ 1945-1985; 618 luật, pháp lệnh được ban hành trong thời gian từ 1986 đến 2020. Nguồn: http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&mode=view&org_group_id=0&type_group_id=3&category_id=0.

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

kỳ họp thứ 20 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Ngày 10/11/2022, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XIX đã họp kỳ thứ 20. Đồng chí Hà Văn Trọng, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì kỳ họp.

Tại Kỳ họp này, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã xem xét, kết luận một số nội dung sau:

1. Xem xét, thi hành kỷ luật đối với một số đảng viên vi phạm theo Thông báo số 656-TB/TU, ngày 17/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhận thấy:

Các đồng chí: (1) Nguyễn Hùng Mạnh, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Sở, nguyên Phó Giám đốc Sở Tài Nguyên và Môi trường; (2) Hồ Nhật Lệ, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất - Kỹ thuật địa chính, nguyên Trưởng Phòng Quy hoạch - Giao đất, Sở Tài nguyên và Môi trường; (3) Nguyễn Việt Hà, Phó Chánh Văn phòng, nguyên Phó Trưởng Phòng Quy hoạch - Giao đất, Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã tham mưu một số văn bản không đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Vi phạm của các đồng chí đã ảnh hưởng không tốt đến uy tín của tổ chức đảng, đơn vị và từng cá nhân.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định thi hành kỷ luật Đảng đối với các đồng chí: Nguyễn Hùng Mạnh, Hồ Nhật Lệ, Nguyễn Việt Hà bằng hình thức ***Khiển trách***.

2. Xem xét, thi hành kỷ luật đồng chí Nguyễn Văn Duy, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy Thị trấn Thạch Hà

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhận thấy:

Với cương vị là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, nhưng đồng chí Nguyễn Văn Duy thiếu gương mẫu, đã vi phạm quy định về chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình trong trường hợp sinh con thứ ba. Vi phạm của đồng chí Nguyễn Văn Duy đã làm ảnh hưởng không tốt đến uy tín của tổ chức đảng và cá nhân đồng chí.

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quyết định thi hành kỷ luật Đảng đối với đồng chí Nguyễn Văn Duy bằng hình thức ***Khiển trách***.

ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 12/2022

1. Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới

Ngày 21/10/2022, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 17-CT/TW về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới. Theo đó, Chỉ thị nêu rõ: an ninh, an toàn thực phẩm là vấn đề hệ trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài; tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe nhân dân, chất lượng giống nòi dân tộc, Ban Bí thư yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về an ninh, an toàn thực phẩm vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, đơn vị.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an ninh, an toàn thực phẩm; chủ động phòng, chống tiêu cực, lợi ích nhóm trong lĩnh vực an ninh, an toàn thực phẩm.

Xây dựng các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng; ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh, sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn. Kiểm soát an toàn thực phẩm ngay từ yếu tố đầu vào trong sản xuất, kinh doanh; liên kết với các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế, bảo đảm người dân được tiếp cận và sử dụng lương thực, thực phẩm an toàn, bền vững.

Với tính chất và tầm quan trọng của công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm, Ban Bí thư yêu cầu sớm kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo hướng thống nhất chỉ một đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương tới địa phương. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của các ngành trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm. Thực hiện phân cấp, phân quyền, đổi mới phương thức quản lý, điều hành, phối hợp, bảo đảm khoa học, chặt chẽ, hiệu quả; khắc phục tình trạng chồng chéo, buông lỏng quản lý công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm...

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội bảo vệ người tiêu dùng tích cực tuyên truyền, cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm tới đoàn viên, hội viên và người dân...

2. Hành động mạnh mẽ hơn nữa trong phòng, chống tham nhũng

Ngày 18/11/2022, tại Hà Nội, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã tổ chức Cuộc họp dưới sự chủ trì của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng ban Chỉ đạo để thảo luận, cho ý kiến về Kết quả chỉ đạo xử lý đối với một số vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo từ sau Phiên họp thứ 21 đến nay; kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng, kinh tế, tiêu cực và công tác giám định và định giá tài sản trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, tiêu cực; tình hình, kết quả thành lập và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho rằng, còn nhiều khó khăn nhưng công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đầy mạnh có bước phát triển mới đi vào chiều sâu gắn kết chặt chẽ hơn giữa phòng, chống tham nhũng tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng tiêu cực ngày càng quyết liệt hiệu quả, tạo bước đột phá mới.

Tổng Bí thư chỉ rõ, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiêu cực phải làm quyết liệt và đồng bộ giữa “xây” và “chống”, xây dựng, hoàn thiện thể chế để “bịt kín” những “kê hở”, “lỗ hổng” với thực hiện các giải pháp phòng ngừa; giữa tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán để phát hiện tham nhũng tiêu cực với điều tra, truy

tổ, xét xử thi hành án; giữa kỷ luật Đảng với kỷ luật hành chính và xử lý hình sự, quyết liệt đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, cơ sở, phải xử lý nghiêm minh các sai phạm theo đúng quan điểm, không có vùng cấm không có ngoại lệ bất kể đó là ai. Việc xử lý nghiêm nhiều tổ chức đảng, đảng viên vi phạm như vừa qua, trong đó có cả Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Thứ trưởng, Bí thư, Chủ tịch các tỉnh và nhiều cán bộ cấp cao bị xử lý kỷ luật, xử lý hình sự là minh chứng rõ nhất. Kể cả đối tượng phạm tội đã bỏ trốn ra nước ngoài cũng phải tiến hành điều tra, truy tố, xét xử không thể thoát và chịu sự trừng phạt của pháp luật.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đề nghị, Thường trực Ban Chỉ đạo tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo; phấn đấu đến hết năm 2022 kết thúc điều tra, điều tra bổ sung 11 vụ án; truy tố 9 vụ án; xét xử sơ thẩm 11 vụ án; xét xử phúc thẩm 03 vụ án; kết thúc xác minh, xử lý 21 vụ việc theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

Tổng Bí thư yêu cầu, Ủy ban Kiểm tra Trung ương chỉ đạo khẩn trương hoàn thành, kết luận kiểm tra đối với các tổ chức đảng, đảng viên có dấu hiệu vi phạm liên quan đến các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo.

Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục rà soát, khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đầu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công, hợp tác công tư, xã hội hóa, ngân hàng, tài chính, tự chủ tài chính, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, quy hoạch xây dựng,...; khẩn trương hoàn thành thanh tra chuyên đề việc mua sắm trang thiết bị, sinh phẩm, kit xét nghiệm, thuốc chữa bệnh phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 và các cuộc thanh tra chuyên đề khác theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng, nhất là trong các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo.

Ban Chỉ đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo các cơ quan chức năng ở địa phương tăng cường phối hợp, thực hiện nghiêm cơ chế phối hợp trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét

xử, thi hành án; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xử lý đối với những vụ án, vụ việc đã đưa vào diện theo dõi, chỉ đạo; kiên quyết khắc phục tệ "tham nhũng vặt".

Tổng Bí thư nhấn mạnh: "Xử lý nghiêm minh, đồng bộ giữa kỷ luật đảng với xử lý hành chính và xử lý hình sự đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực, theo đúng nguyên tắc khẩn trương, rõ đến đâu, xử lý đến đó, không phân biệt người đó có hành vi tham nhũng là ai, đã có dấu hiệu phạm tội thì phải khởi tố điều tra và đã có kết luận có tội thì phải truy tố xét xử".

3. Thủ tướng Phạm Minh Chính thăm chính thức Vương quốc Campuchia; dự Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 40, 41

Nhận lời mời của Thủ tướng Vương quốc Campuchia, Chủ tịch ASEAN 2022, Samdech Techo Hun Sen, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thăm chính thức Vương quốc Campuchia từ ngày 08 - 09/11/2022, dự Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 40, 41 và các hội nghị liên quan từ ngày 10 - 13/11/2022.

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Vương quốc Campuchia, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã hội đàm với Thủ tướng Vương quốc Campuchia Samdech Techo Hun Sen; chào Quốc vương Preah Bat Samdech Preah Boromneath Norodom Sihamoni và Hoàng thái hậu Norodom Monineath Sihanouk; hội kiến với Chủ tịch Thượng viện Samdech Vibol Sena Pheakdei Say Chhum và Chủ tịch Quốc hội Samdech Akka Moha Ponhea Chakrei Heng Samrin; Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Hun Sen cũng tham dự và phát biểu chỉ đạo tại Diễn đàn Xúc tiến đầu tư và thương mại Việt Nam-Campuchia năm 2022.

Sáng 08/11, ngay sau Lễ đón trọng thể tại Cung Hòa bình tại thủ đô Phnom Penh, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã có cuộc hội đàm với Thủ tướng Vương quốc Campuchia Samdech Techo Hun Sen. Tại hội đàm, hai nhà lãnh đạo khẳng định quyết tâm củng cố và phát triển hơn nữa quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài giữa Việt Nam và Campuchia, đưa hợp tác song phương ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả, coi đó là yêu cầu khách quan tất yếu đối với cả hai nước.

Ngay sau cuộc hội đàm, hai Thủ tướng đã cùng chứng kiến Lễ ký kết 11 văn kiện giữa hai nước.

Hai bên đã nhất trí ra Tuyên bố chung giữa Vương quốc Campuchia và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Từ ngày 10 - 13/11/2022, Thủ tướng Phạm Minh Chính dẫn đầu đoàn đại biểu Việt Nam dự Hội nghị Cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) lần thứ 40, 41 và các hội nghị cấp cao liên quan tại thủ đô Phnom Penh.

Ngày 10/11, Thủ tướng tham dự và phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh kinh doanh và đầu tư ASEAN 2022; tham dự phiên đối thoại với đại diện Đại hội đồng liên Nghị viện ASEAN (AIPA), Thanh niên và Hội đồng Tư vấn Kinh doanh ASEAN (ABAC)...

Sáng 11/11, Thủ tướng dẫn đầu đoàn đại biểu Việt Nam dự lễ khai mạc Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 40, 41 với sự tham dự của Lãnh đạo các nước ASEAN, Tổng Thư ký ASEAN và nhiều đại diện đối tác, tổ chức quốc tế.

Dự Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 40 với trọng tâm trao đổi về tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN, Thủ tướng Phạm Minh Chính chia sẻ ý kiến của các lãnh đạo về những khó khăn, thách thức đặt ra cho ASEAN, Thủ tướng bày tỏ ủng hộ chủ đề của năm 2022 "Cùng ứng phó thách thức" là hết sức đúng đắn và kịp thời. Tiến trình 55 năm qua của ASEAN cho thấy đoàn kết là yếu tố quyết định làm nên thành công của ASEAN và là sức mạnh để ASEAN giữ vững ổn định trong bối cảnh bất ổn hiện nay. Trên tinh thần đó, Thủ tướng khẳng định càng đối mặt với khó khăn, thách thức, ASEAN càng cần phát huy tinh thần "Tư duy cộng đồng, Hành động cộng đồng", kề vai, sát cánh, tự cường và chủ động ứng phó mọi thách thức. Điều này được thể hiện rõ nét qua các thành tựu của ASEAN trong phòng chống dịch và phục hồi kinh tế.

Dự Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 41 với trọng tâm thảo luận về quan hệ đối ngoại của ASEAN, Thủ tướng Phạm Minh Chính khẳng định lại tầm quan trọng của giữ vững đoàn kết, phát huy sức mạnh nội tại, tinh thần trách nhiệm, cách tiếp cận cân bằng, khách quan và kiên định các nguyên tắc của Hiệp hội.

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Campuchia, dự Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 40, 41 và các hội nghị liên quan, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã có cuộc gặp với Tổng thống Indonesia

Joko Widodo, Tổng thống Philippines Ferdinand Romualdez Marcos, Thủ tướng Lào Phankham Viphavanh và Quốc vương Brunei Darussalam Sultan Haji Hassanal Bolkiah...

4. Thủ tướng CHLB Đức kết thúc tốt đẹp chuyến thăm chính thức Việt Nam

Từ ngày 13 - 14/11/2022, Thủ tướng Cộng hòa Liên bang Đức Olaf Scholz thăm chính thức Việt Nam theo lời mời của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Trong thời gian thăm Việt Nam, Thủ tướng Đức Olaf Scholz đã có nhiều hoạt động quan trọng như: chào xã giao Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, dự Hội nghị bàn tròn doanh nghiệp Việt Nam-Đức, hội đàm, gặp gỡ báo chí...

Tiếp Thủ tướng Đức Olaf Scholz đến chào xã giao, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định, Việt Nam coi trọng quan hệ Đối tác chiến lược với Đức, vui mừng trước những bước phát triển tích cực trong quan hệ song phương và đề nghị hai bên duy trì, phát huy những thành tựu đã đạt được, tiếp tục đẩy mạnh hợp tác, vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, hợp tác, phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Tại Hội đàm diễn ra chiều 13/11, hai Thủ tướng đã thống nhất các phương hướng, biện pháp lớn để thúc đẩy quan hệ Đối tác chiến lược ngày càng phát triển sâu rộng, hiệu quả, vì phát triển bền vững và lợi ích của hai nước, vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Phạm Minh Chính và Thủ tướng Đức Olaf Scholz đã đồng chủ trì Hội nghị bàn tròn doanh nghiệp Việt Nam-Đức.

Ngay trước và trong thời gian chuyến thăm của Thủ tướng Đức, các cơ quan hai bên đã ký 3 văn kiện hợp tác về quốc phòng, chuyển đổi năng lượng và lao động, đào tạo nghề, cho thấy quyết tâm mạnh mẽ của cả hai nước mở rộng và làm sâu sắc khuôn khổ Đối tác chiến lược.

5. Thủ tướng New Zealand thăm chính thức Việt Nam

Ngày 17/11, Thủ tướng New Zealand Jacinda Ardern cùng Đoàn đại biểu cấp cao New Zealand đã rời TP Hồ Chí Minh, kết thúc tốt đẹp chuyến thăm chính thức Việt Nam từ ngày 14 - 17/11/2022, theo lời mời của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Trong thời gian thăm Việt Nam, Thủ tướng Jacinda Ardern đã có nhiều hoạt động quan trọng như chào xã giao Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; hội kiến với Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ; hội đàm, gặp gỡ báo chí với Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính.

Tiếp Thủ tướng New Zealand đến chào xã giao, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng hoan nghênh chuyến thăm chính thức Việt Nam của Thủ tướng; đánh giá cao kết quả hội đàm giữa Thủ tướng Jacinda Ardern với Thủ tướng Phạm Minh Chính để tăng cường quan hệ chính trị, hợp tác kinh tế, thúc đẩy giao lưu nhân dân trên nhiều lĩnh vực cũng như việc hai bên đã ký kết một số thỏa thuận hợp tác.

Tại các cuộc hội kiến với Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Thủ tướng Jacinda Ardern nhấn mạnh, cùng là quốc gia yêu chuộng hòa bình, New Zealand đề cao việc giải quyết các tranh chấp ở Biển Đông trên cơ sở đối thoại, các biện pháp hòa bình, tôn trọng luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển 1982, ứng phó với biến đổi khí hậu là lĩnh vực Việt Nam có thế mạnh và có nhiều cam kết. Các nhà Lãnh đạo Việt Nam đề nghị Thủ tướng Jacinda Ardern quan tâm thúc đẩy hợp tác giữa hai nước trong tình hình mới, phù hợp với nhu cầu, quan tâm của mỗi bên, nhất là trao đổi đoàn và triển khai các cơ chế song phương, đẩy mạnh triển khai Chương trình Hành động đối tác chiến lược giai đoạn 2021-2024, tăng cường hợp tác giáo dục-đào tạo, hợp tác địa phương và giao lưu nhân dân, sớm mở lại đường bay thẳng theo mùa, hỗ trợ nhau nâng cao chất lượng nông sản để xuất khẩu...

Tại Hội đàm diễn ra chiều 14/11, hai Thủ tướng Việt Nam, New Zealand đã trao đổi toàn diện về tình hình phát triển kinh tế-xã hội mỗi nước, quan hệ hợp tác song phương và các vấn đề khu vực, quốc tế cùng quan tâm. Hai bên nhất trí tăng cường trao đổi đoàn và tiếp xúc các cấp trên các kênh Đảng, Quốc hội, Chính phủ; phối hợp chuẩn bị tốt cho chuyến thăm chính thức New Zealand sắp tới của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ; khuyến khích giao lưu nhân dân, kết nối địa phương; nghiên cứu mở thêm các khuôn khổ, cơ chế hợp tác mới; nhất trí tìm kiếm cơ hội mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực khác như công nghiệp quốc phòng, quân y, tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, an ninh mạng, tội phạm xuyên quốc gia, chống khủng bố, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn...; xúc tiến

đàm phán, tiến tới ký kết các văn kiện về dẫn độ, chuyển giao người bị kết án phạt tù, tương trợ tư pháp hình sự và dân sự.

Sau hội đàm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Thủ tướng New Zealand Jacinda Ardern đã dự Lễ ký kết văn kiện hợp tác giữa các bộ, ngành hai nước và gặp gỡ báo chí để thông báo về kết quả hội đàm giữa hai Thủ tướng.

6. Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc thăm chính thức Thái Lan và dự Hội nghị APEC lần thứ 29

Từ ngày 16 - 19/11/2022, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu Việt Nam đã thăm chính thức Vương quốc Thái Lan và tham dự Hội nghị các Nhà Lãnh đạo kinh tế Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC) lần thứ 29.

Ngày 16/11, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã dự lễ đón chính thức và hội đàm với Thủ tướng Prayut Chan-o-cha. Trong chuyến thăm, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc cũng có các cuộc hội kiến với lãnh đạo khác của Thái Lan và các cuộc gặp với doanh nghiệp hai nước.

Ngay sau lễ đón, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Prayuth Chan-o-cha dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao hai nước tiến hành hội đàm. Hai nhà lãnh đạo đã thảo luận sâu rộng về các vấn đề song phương, khu vực, quốc tế cùng quan tâm trong bầu không khí tin cậy, chân thành và thân mật. Trước những tác động tiêu cực của các thách thức địa chính trị đối với các nước đang phát triển hiện nay, hai nhà lãnh đạo đã bày tỏ quyết tâm tăng cường quan hệ Việt Nam-Thái Lan trong mọi lĩnh vực, trong đó có an ninh, thương mại, đầu tư, phát triển bền vững và giao lưu nhân dân, nhằm giảm các tác động từ các yếu tố bên ngoài này.

Hai nhà lãnh đạo bày tỏ cam kết mạnh mẽ tiếp tục thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược tăng cường giữa Việt Nam và Thái Lan nhằm đóng góp cho sự vững mạnh về kinh tế-xã hội giữa hai nước thông qua Chiến lược "Ba kết nối": Kết nối các chuỗi cung ứng của hai nước, nhất là trong các ngành công nghiệp bổ trợ, cùng có lợi, như: Hóa dầu, nông nghiệp, máy móc và phụ tùng điện tử; Kết nối các ngành kinh tế cơ sở của hai nước, nhất là tăng cường liên kết kinh doanh trực tiếp và trao đổi giữa các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME), cũng như với doanh nhân địa phương nhằm thúc

đẩy hoạt động kinh tế xuyên biên giới ở cấp địa phương; Kết nối các chiến lược tăng trưởng bền vững giữa Chiến lược tăng trưởng xanh của Việt Nam và Mô hình kinh tế sinh học-tuần hoàn-xanh (BCG) của Thái Lan, góp phần giúp hai nước đạt mục tiêu xây dựng xã hội carbon thấp, thân thiện với môi trường.

Nhân dịp sang thăm chính thức Thái Lan, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã dành thời gian tiếp Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Thái Lan và gặp gỡ lãnh đạo một số doanh nghiệp, tập đoàn hàng đầu của Thái Lan đang có hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam như SCG, Amata, CP. Chủ tịch nước đã có cuộc gặp gỡ 350 doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam - Thái Lan; dự Khai trương Tuần lễ hàng Việt Nam tại Thái Lan và thăm, gặp gỡ và nói chuyện với cán bộ, nhân viên Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán, kiều bào tại Thái Lan.

Tham dự Hội nghị các nhà Lãnh đạo kinh tế APEC lần thứ 29, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã dự Phiên họp hẹp 1; dự phiên Đối thoại không chính thức giữa lãnh đạo các nền kinh tế APEC và các khách mời; dự cuộc ăn trưa làm việc giữa lãnh đạo các nền kinh tế APEC và các khách mời.

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc cũng đã dự Phiên toàn thể và Phiên thảo luận chuyên đề Đối thoại với các thành viên Hội đồng tư vấn kinh doanh APEC (ABAC); dự Phiên họp hẹp 2 và dự buổi Gala dinner - chiêu đãi chào mừng Tuần lễ Cấp cao APEC do Thủ tướng Thái Lan và Phu nhân chủ trì.

Bên lề Tuần lễ Cấp cao APEC 2022, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có hàng loạt các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc song phương với các nhà lãnh đạo các nền kinh tế thành viên APEC gồm Trung Quốc, Hoa Kỳ, Philippines, Singapore, Hàn Quốc, Australia, Canada, Pháp, Chile, Peru. Chủ tịch nước cũng đã có các cuộc gặp gỡ Thái tử, Thủ tướng Saudi Arabia; Trưởng Khu hành chính đặc biệt Hong Kong (Trung Quốc) và Tổng giám đốc Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF).

7. Kết quả bầu cử giữa kỳ ở Mỹ đã ngã ngũ

Ngày 16/11, truyền thông Mỹ đưa tin cán cân quyền lực sau cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ tại Mỹ năm 2022 đang dần định hình khi đảng Cộng hòa đã giành đủ 218/435 ghế - ngưỡng đa số tối thiểu để nắm quyền kiểm soát Hạ viện, đồng nghĩa với việc đảng Cộng hòa sẽ nắm ghế Chủ tịch Hạ viện trong Quốc hội Mỹ khóa tới. Trước đó, theo kết quả kiểm phiếu tại Thượng viện công bố ngày 13/11,

đảng Dân chủ của Tổng thống Joe Biden đã thành công trong duy trì quyền kiểm soát tại Thượng viện.

Sau khi kết quả cuộc bầu cử giữa kỳ đã dần ngã ngũ, Nghị sĩ Kevin McCarthy, 57 tuổi, đã được bầu làm lãnh đạo đảng Cộng hòa tại Hạ viện trong cuộc bỏ phiếu kín ngày 15/11. Ông McCarthy đại diện bang California và là thành viên cấp cao trong ban lãnh đạo đảng Cộng hòa tại Hạ viện từ năm 2014. Với vị trí này, ông McCarthy có thể sẽ trở thành Chủ tịch Hạ viện Mỹ, thay bà Nancy Pelosi của đảng Dân chủ. Trong khi đó bà Nancy Pelosi, Chủ tịch Hạ viện Mỹ, ngày 17/11 đã thông báo quyết định từ chức lãnh đạo đảng Dân chủ, sau khi đảng Cộng hòa có đủ số ghế cần thiết để giành lại quyền kiểm soát cơ quan lập pháp này.

Trước đó, cử tri Mỹ ngày 8/11 đã tham gia bỏ phiếu trong cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ năm 2022 quyết định việc đảng nào chiếm đa số trong lưỡng viện Quốc hội khóa 118. Năm nay, cử tri Mỹ bầu lại toàn bộ 435 ghế hạ nghị sĩ liên bang với nhiệm kỳ 2 năm; 35 trong tổng số 100 ghế thượng nghị sĩ liên bang nhiệm kỳ 6 năm. Ngoài ra, các cử tri cũng bầu chọn 36 ghế thống đốc bang, 30 ghế tổng chưởng lý và 27 ghế tổng thư ký bang, hàng nghìn nghị sĩ cấp bang và quan chức địa phương. Trước thềm bầu cử, đảng Dân chủ đang nắm quyền kiểm soát lưỡng viện quốc hội với chênh lệch mong manh, trong đó tại Hạ viện, đảng Dân chủ giữ lợi thế 220 ghế so với 212 ghế của đảng Cộng hòa, cách biệt chỉ là 8 ghế.

Các nhà phân tích cho rằng, với việc đảng Dân chủ tiếp tục kiểm soát Thượng viện, song lại mất đi quyền kiểm soát Hạ viện vào tay phe Cộng hòa, cán cân quyền lực tại Mỹ sau cuộc bầu cử giữa kỳ năm nay sẽ thúc đẩy nhiều động lực hơn cho cả hai đảng, trong bối cảnh chính quyền Tổng thống Joe Biden tiếp tục triển khai các chính sách kiểm chế lạm phát, phục hồi nền kinh tế hậu đại dịch COVID-19. Việc kiểm soát Hạ viện sẽ giúp đảng Cộng hòa có thêm quyền lực để thúc đẩy, triển khai các chính sách quan trọng của Mỹ về cả đối nội và đối ngoại nhằm hướng tới cuộc bầu cử tổng thống năm 2024. Đáng chú ý, việc cựu Tổng thống Donald Trump vừa mới tuyên bố tái tranh cử cùng với việc có nhiều thành viên đảng Cộng hòa do ông hậu thuẫn giành chiến thắng trong kỳ bầu cử năm nay sẽ khiến cuộc đua vào Nhà Trắng và các cuộc tranh cử quan trọng khác của năm 2024 trở nên quyết liệt và khó dự đoán hơn. /

(Nguồn: TTTCTTG tổng hợp)

MỘT SỐ VĂN BẢN MỚI

1. Các lĩnh vực thuộc Bộ Tài chính mà người có chức vụ không được lập doanh nghiệp sau khi thôi chức

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư 60/2022/TT-BTC quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

Theo đó, 11 lĩnh vực thuộc Bộ Tài chính mà người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực trước đây mình có trách nhiệm quản lý sau khi thôi giữ chức vụ bao gồm:

- Quản lý nhà nước về kế toán, kiểm toán.
- Quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Quản lý nhà nước về bảo hiểm.
- Quản lý nhà nước về hải quan.
- Quản lý nhà nước về giá.
- Quản lý nhà nước về thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước.
- Quản lý nhà nước về tài chính doanh nghiệp và quản lý vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp.
- Quản lý nhà nước về dự trữ quốc gia.
- Quản lý vay nợ, trả nợ trong nước, ngoài nước của Chính phủ, nợ công, nợ nước ngoài của quốc gia và nguồn viện trợ quốc tế cho Việt Nam và nguồn cho vay, viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài.
- Quản lý nhà nước về ngân sách nhà nước.
- Quản lý nhà nước về tài sản công.

Thông tư 60/2022/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 17/11/2022.

2. 03 nhóm được hưởng lương bằng 1,8 lần mức lương CBCVC Nhà nước quy định

Đây là nội dung tại Quyết định 19/2022/QĐ-TTg về chi phí quản lý bảo hiểm xã hội,

bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2024.

Theo đó, mức chi tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bằng 1,8 lần mức lương đối với cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quy định được áp dụng đối với các đối tượng sau đây trong chỉ tiêu biên chế hoặc vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong tổ chức Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân;
- Người lao động thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp của ngành lao động - thương binh và xã hội.

Quyết định 19/2022/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành từ ngày 10/11/2022 và được áp dụng cho các năm tài chính từ năm 2022 đến hết năm 2024. Riêng việc chi trả tiền lương tăng thêm 0,8 lần được thực hiện cho đến khi thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 21/5/2018.

3. Các hành vi bị cấm đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

Nghị định 58/2022/NĐ-CP về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Theo đó, các hành vi bị cấm đối với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài bao gồm:

- Tổ chức, thực hiện, tham gia, tài trợ cho các hoạt động tôn giáo và các hoạt động khác không phù hợp với lợi ích quốc gia, vi phạm pháp luật, xâm phạm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của Việt Nam.

(Hiện hành, tổ chức, thực hiện các hoạt động chính trị, tôn giáo và các hoạt động không phù hợp với lợi ích quốc gia, an ninh, quốc phòng, đại đoàn kết dân tộc Việt Nam).

- Tổ chức, thực hiện, tham gia các hoạt động nhằm mục đích thu lợi nhuận, không phục vụ mục đích hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo.

- Tài trợ cho các hoạt động chống phá, lật đổ chính quyền tại nước khác, các tổ chức khủng bố và các hoạt động khủng bố.

- Tổ chức, tham gia, tài trợ các hoạt động rửa tiền hoặc liên quan đến rửa tiền.

(Hiện hành, tổ chức, thực hiện, tham gia các hoạt động liên quan đến rửa tiền, khủng bố).

- Tổ chức, tham gia, tài trợ các hoạt động khác trái với đạo đức xã hội, thuần phong, mỹ tục, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc của Việt Nam.

(Hiện hành, tổ chức, thực hiện, tham gia các hoạt động xâm hại đạo đức xã hội, thuần phong, mỹ tục, truyền thống và bản sắc dân tộc).

4. Trường hợp miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Đơn vị sự nghiệp lĩnh vực văn hóa, du lịch

Đây là nội dung tại Thông tư 11/2022/TT-BVHTTDL quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch, có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

Theo đó, việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý được thực hiện trong các trường hợp sau:

- Có đề nghị bằng văn bản của cá nhân tự nguyện xin thôi tham gia Hội đồng quản lý và

được cấp có thẩm quyền chấp thuận;

- Có trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng quản lý kiến nghị bằng văn bản đề nghị miễn nhiệm;

- Bị kỷ luật cảnh cáo hoặc khiển trách nhưng uy tín giảm sút không thể đảm nhiệm chức vụ được giao;

- Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một thời hạn bổ nhiệm;

- Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ;

- Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và đơn vị nơi đang công tác;

- Vi phạm các quy định khác được quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý;

- Chuyển công tác khác hoặc nghỉ hưu, thôi việc;

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản lý, Chủ tịch Hội đồng quản lý./.

(Nguồn: TTTCTTG tổng hợp)

HỘI THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Đặc san Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: TS Đặng Duy Bá, Trương Quang Long, Nguyễn Thái Bình, Cù Huy Cẩm, Phan Trọng Bình, Ngô Xuân Ninh, Bùi Quốc Hùng, Nguyễn Thị Thảo Linh, Bùi Đức Hạnh, Nguyễn Tùng Linh, Bùi Thị Nhung, Võ Xuân Bá, Võ Tá Lý, Nguyễn Ngọc Phú, Nguyễn Doãn Việt, Mai Hiền, Phan Hương, Dương Chí Tâm, Trà Giang, Nguyễn Trọng Đồng, Nguyễn Huy Liệu, Văn Tuấn, Nguyễn Thị Lâm, Nguyễn Toàn, Trương Ngọc Ánh, Đức Hùng, Lê Xuân Vinh... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Đặc san chỉ đăng một số bài.

Ban Biên tập Đặc san trân trọng cảm ơn các cộng tác viên đã tích cực cộng tác và mong muốn trong thời gian tới các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Đặc san. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Đặc san Thông tin - Tư tưởng, số 06 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: thongtintuht@gmail.com.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP